

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HCM

PHÒNG ĐÀO TẠO

Số: 377 /TB-ĐHNH-PĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO

**LỊCH GIẢNG LỊCH THI HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO
HOC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022**

- Tuần 1 bắt đầu từ thứ 2, ngày 07/02/2022.
- Nghỉ học: thứ 5 tuần 3 và thứ 6 tuần 18 để sinh hoạt cổ vấn học tập đối với các lớp các Khóa 7, 8 và 9;
- Nghỉ bù Giỗ Tổ Hùng Vương: thứ 2 tuần 10;
- Nghỉ bù Lễ 30/4/2022 và 01/5/2022: thứ 2, thứ 3 tuần 13;
- Không tổ chức học trong các tuần 11, 12 (đợt 1) và tuần 22, 23 (đợt 2): để tổ chức thi kết thúc học phần;
- Giờ học bắt đầu và giờ học kết thúc:

Sáng	Tiết 1 - 3: từ 7h00 đến 9h15	Chiều	Tiết 1 - 3: từ 13h00 đến 15h15	- Ca 1: 7h00
	Ra chơi: 9h15 - 9h35 (20 phút)		Ra chơi: 15h15 - 15h35 (20 phút)	- Ca 2: 9h30
	Tiết 4 - 5: từ 9h35 đến 11h05		Tiết 4 - 5: từ 15h35 đến 17h05	- Ca 3: 13h00 - Ca 4: 15h30

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DÀNH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
KHÓA 7 NHÓM 1																K7N1
1	BAF308_212_7_L01	Tiếng Anh chuyên ngành TCNH		3	TCNH	S	6	1-5	2-10	401	36 TTĐ	22/04/2022	1	Q.1	NN	K7N1
2	MAG310_212_7_L01	Quản trị ngân hàng thương mại	Ngành	3	TCNH	S	2 4	1-5 1-5	2-9 9	401 406	36 TTĐ 36 TTĐ	25/04/2022	1	Q.1	NH	K7N1

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
3	FIN309_212_7_L01	Đầu tư tài chính (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	S	3	1-5	2-10	401	36 TTĐ	27/04/2022	1	Q.1	TC	K7N1
4	BAF307_212_7_L01	Thanh toán quốc tế (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	S	5 4	1-5 1-5	2-10 10	401 404	36 TTĐ 36 TTĐ	29/04/2022	1	Q.1	NH	K7N1
5	BAF308_212_7_L01	Tín dụng ngân hàng	Chuyên ngành	3	TCNH	S	2 6	1-5 1-5	14-21 13	401 505	36 TTĐ 36 TTĐ	15/07/2022	1	Q.1	NH	K7N1
6	BAF311_212_7_L01	Thẩm định dự án đầu tư	Ngành	3	TCNH	S	4	1-5	13-21	401	36 TTĐ	13/07/2022	1	Q.1	NH	K7N1
7	MKE304_212_7_L01	Marketing dịch vụ tài chính	Ngành	3	TCNH	S	5	1-5	13-21	401	36 TTĐ	11/07/2022	1	Q.1	NH	K7N1
8	FIN312_212_7_L01	Bảo hiểm (tự chọn)	Ngành	3	TCNH	S	3 6	1-5 1-5	14-21 14	401 505	36 TTĐ 36 TTĐ	09/07/2022	1	Q.1	TC	K7N1
KHÓA 7 NHÓM 2																K7N2
1	BAF308_212_7_L02	Tiếng Anh chuyên ngành TCNH		3	TCNH	C	6	1-5	2-10	401	36 TTĐ	22/04/2022	1	Q.1	NN	K7N2
2	MAG310_212_7_L02	Quản trị ngân hàng thương mại	Ngành	3	TCNH	C	2 4	1-5 1-5	2-9 10	401 405	36 TTĐ 36 TTĐ	25/04/2022	1	Q.1	NH	K7N2
3	FIN309_212_7_L02	Đầu tư tài chính (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	C	3	1-5	2-10	401	36 TTĐ	27/04/2022	1	Q.1	TC	K7N2
4	BAF307_212_7_L02	Thanh toán quốc tế (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	C	5 4	1-5 1-5	2-10 8	405 405	36 TTĐ 36 TTĐ	29/04/2022	1	Q.1	NH	K7N2
5	BAF308_212_7_L02	Tín dụng ngân hàng	Chuyên ngành	3	TCNH	C	2 6	1-5 1-5	14-21 13	401 503	36 TTĐ 36 TTĐ	15/07/2022	1	Q.1	NH	K7N2

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
6	BAF311_212_7_L02	Thẩm định dự án đầu tư	Ngành	3	TCNH	C	4	1-5	13-21	401	36 TTĐ	13/07/2022	1	Q.1	NH	K7N2
7	MKE304_212_7_L02	Marketing dịch vụ tài chính	Ngành	3	TCNH	C	5	1-5	13-21	401	36 TTĐ	11/07/2022	1	Q.1	NH	K7N2
8	FIN312_212_7_L02	Bảo hiểm (tự chọn)	Ngành	3	TCNH	C	3 6	1-5 1-5	14-21 14	401 503	36 TTĐ 36 TTĐ	09/07/2022	1	Q.1	TC	K7N2
KHÓA 7 NHÓM 3																K7N3
1	BAF308_212_7_L03	Tiếng Anh chuyên ngành TCNH		3	TCNH	S	5 3	1-5 1-5	2-10 10	402 404	36 TTĐ 36 TTĐ	22/04/2022	1	Q.1	NN	K7N3
2	MAG310_212_7_L03	Quản trị ngân hàng thương mại	Ngành	3	TCNH	S	4	1-5	2-10	401	36 TTĐ	25/04/2022	1	Q.1	NH	K7N3
3	FIN309_212_7_L03	Đầu tư tài chính (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	S	2 3	1-5 1-5	2-9 9	402 404	36 TTĐ 36 TTĐ	27/04/2022	1	Q.1	TC	K7N3
4	BAF307_212_7_L03	Thanh toán quốc tế (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	S	6	1-5	2-10	401	39 HN	29/04/2022	1	Q.1	NH	K7N3
5	BAF308_212_7_L03	Tín dụng ngân hàng	Chuyên ngành	3	TCNH	S	4	1-5	13-21	402	36 TTĐ	15/07/2022	1	Q.1	NH	K7N3
6	BAF311_212_7_L03	Thẩm định dự án đầu tư	Ngành	3	TCNH	S	5	1-5	13-21	402	36 TTĐ	13/07/2022	1	Q.1	NH	K7N3
7	MKE304_212_7_L03	Marketing dịch vụ tài chính	Ngành	3	TCNH	S	2 6	1-5 1-5	14-21 15	402 505	36 TTĐ 36 TTĐ	11/07/2022	1	Q.1	NH	K7N3
8	ACC306_212_7_L03	Kế toán ngân hàng (tự chọn)	Ngành	3	TCNH	S	3 6	1-5 1-5	14-21 16	402 505	36 TTĐ 36 TTĐ	09/07/2022	1	Q.1	KT-KT	K7N3

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
KHÓA 7 NHÓM 4																K7N4
1	BAF308_212_7_L04	Tiếng Anh chuyên ngành TCNH		3	TCNH	C	5 3	1-5 1-5	2-10 10	401 403	36 TTĐ 36 TTĐ	22/04/2022	1	Q.1	NN	K7N4
2	MAG310_212_7_L04	Quản trị ngân hàng thương mại	Ngành	3	TCNH	C	4	1-5	2-10	401	36 TTĐ	25/04/2022	1	Q.1	NH	K7N4
3	FIN309_212_7_L04	Đầu tư tài chính (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	C	2 3	1-5 1-5	2-9 9	402 403	36 TTĐ 36 TTĐ	27/04/2022	1	Q.1	TC	K7N4
4	BAF307_212_7_L04	Thanh toán quốc tế (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	C	6	1-5	2-10	402	36 TTĐ	29/04/2022	1	Q.1	NH	K7N4
5	BAF308_212_7_L04	Tín dụng ngân hàng	Chuyên ngành	3	TCNH	C	4	1-5	13-21	402	36 TTĐ	15/07/2022	1	Q.1	NH	K7N4
6	BAF311_212_7_L04	Thẩm định dự án đầu tư	Ngành	3	TCNH	C	5	1-5	13-21	402	36 TTĐ	13/07/2022	1	Q.1	NH	K7N4
7	MKE304_212_7_L04	Marketing dịch vụ tài chính	Ngành	3	TCNH	C	2 6	1-5 1-5	14-21 15	402 503	36 TTĐ 36 TTĐ	11/07/2022	1	Q.1	NH	K7N4
8	ACC306_212_7_L04	Kinh doanh ngoại hối (tự chọn)	Ngành	3	TCNH	C	3 6	1-5 1-5	14-21 16	402 503	36 TTĐ 36 TTĐ	09/07/2022	1	Q.1	NH	K7N4
KHÓA 7 NHÓM 5																K7N5
1	BAF308_212_7_L05	Tiếng Anh chuyên ngành TCNH		3	TCNH	S	2 4	1-5 1-5	2-9 8	B2.101 B2.101	TĐ	22/04/2022	1	TĐ	NN	K7N5
2	MAG310_212_7_L05	Quản trị ngân hàng thương mại	Ngành	3	TCNH	S	6	1-5	2-10	B2.101	TĐ	25/04/2022	3	TĐ	NH	K7N5

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
3	MKE304_212_7_L05	Marketing dịch vụ tài chính	Ngành	3	TCNH	S	5 4	1-5 1-5	2-10 9	B2.101 B2.101	TĐ	28/04/2022	4	TĐ	NH	K7N5
4	BAF311_212_7_L05	Thẩm định dự án đầu tư	Ngành	3	TCNH	S	3	1-5	2-10	B2.101	TĐ	29/04/2022	1	TĐ	NH	K7N5
5	MES312_212_7_L05	Kinh tế lượng ứng dụng trong tài chính	Ngành	2	TCNH	S	4	1-5	2-7	B2.101	TĐ	19/04/2022	1	TĐ	KTQT	K7N6
6	BAF308_212_7_L05	Tín dụng ngân hàng	Chuyên ngành	3	TCNH	S	5	1-5	13-21	B2.101	TĐ	15/07/2022	1	TĐ	NH	K7N5
7	BAF307_212_7_L05	Thanh toán quốc tế (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	S	2 4	1-5 1-5	14-21 20	B2.101 B2.301	TĐ	13/07/2022	1	TĐ	NH	K7N5
8	FIN309_212_7_L05	Đầu tư tài chính (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	S	6 4	1-5 1-5	13-21 19	B2.101 B2.301	TĐ	11/07/2022	1	TĐ	TC	K7N5
9	FIN312_212_7_L05	Bảo hiểm (tự chọn)	Ngành	3	TCNH	S	3 4	1-5 1-5	14-21 21	B2.101 B2.302	TĐ	09/07/2022	1	TĐ	TC	K7N5
KHÓA 7 NHÓM 6																K7N6
1	BAF308_212_7_L06	Tiếng Anh chuyên ngành TCNH		3	TCNH	C	2 4	1-5 1-5	2-9 8	B2.101 B2.101	TĐ	22/04/2022	1	TĐ	NN	K7N6
2	MAG310_212_7_L06	Quản trị ngân hàng thương mại	Ngành	3	TCNH	C	6	1-5	2-10	B2.101	TĐ	25/04/2022	3	TĐ	NH	K7N6
3	MKE304_212_7_L06	Marketing dịch vụ tài chính	Ngành	3	TCNH	C	5 4	1-5 1-5	2-10 9	B2.101 B2.101	TĐ	28/04/2022	4	TĐ	NH	K7N6
4	BAF311_212_7_L06	Thẩm định dự án đầu tư	Ngành	3	TCNH	C	3	1-5	2-10	B2.101	TĐ	29/04/2022	1	TĐ	NH	K7N6

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
5	MES312_212_7_L06	Kinh tế lượng ứng dụng trong tài chính	Ngành	2	TCNH	C	4	1-5	2-7	B2.101	TĐ	19/04/2022	1	TĐ	KTQT	K7N6
6	BAF308_212_7_L06	Tín dụng ngân hàng	Chuyên ngành	3	TCNH	C	5	1-5	13-21	B2.101	TĐ	15/07/2022	1	TĐ	NH	K7N6
7	BAF307_212_7_L06	Thanh toán quốc tế (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	C	2 4	1-5 1-5	14-21 20	B2.101 B2.202	TĐ	13/07/2022	1	TĐ	NH	K7N6
8	FIN309_212_7_L06	Đầu tư tài chính (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	C	6 4	1-5 1-5	13-21 19	B2.101 B2.102	TĐ	11/07/2022	1	TĐ	TC	K7N6
9	FIN312_212_7_L06	Bảo hiểm (tự chọn)	Ngành	3	TCNH	C	3 4	1-5 1-5	14-21 21	B2.101 B2.302	TĐ	09/07/2022	1	TĐ	TC	K7N6
KHÓA 7 NHÓM 7																K7N7
1	BAF308_212_7_L07	Tiếng Anh chuyên ngành TCNH		3	TCNH	S	4	1-5	2-10	B2.102	TĐ	22/04/2022	1	TĐ	NN	K7N7
2	MAG310_212_7_L07	Quản trị ngân hàng thương mại	Ngành	3	TCNH	S	3	1-5	2-10	B2.102	TĐ	25/04/2022	3	TĐ	NH	K7N7
3	MKE304_212_7_L07	Marketing dịch vụ tài chính	Ngành	3	TCNH	S	6	1-5	2-10	B2.102	TĐ	28/04/2022	4	TĐ	NH	K7N7
4	BAF311_212_7_L07	Thẩm định dự án đầu tư	Ngành	3	TCNH	S	2 5	1-5 1-5	2-9 9	B2.102 B2.102	TĐ	29/04/2022	1	TĐ	NH	K7N7
5	MES312_212_7_L07	Kinh tế lượng ứng dụng trong tài chính	Ngành	2	TCNH	S	5	1-5	2-8	B2.102	TĐ	19/04/2022	2	TĐ	KTQT	K7N6
6	BAF308_212_7_L07	Tín dụng ngân hàng	Chuyên ngành	3	TCNH	S	6 2	1-5 1-5	13-21 21	B2.207 B2.305	TĐ	15/07/2022	1	TĐ	NH	K7N7

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
7	BAF307_212_7_L07	Thanh toán quốc tế (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	S	7	1-5	13-21	B2.101	TĐ	13/07/2022	1	TĐ	NH	K7N7
8	FIN309_212_7_L07	Đầu tư tài chính (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	S	3 2	1-5 1-5	14-21 21	B2.102 B2.202	TĐ	11/07/2022	1	TĐ	TC	K7N7
9	ACC306_212_7_L07	Kế toán ngân hàng (tự chọn)	Ngành	3	TCNH	S	5	1-5	13-21	B2.102	TĐ	09/07/2022	1	TĐ	KT-KT	K7N7
KHÓA 7 NHÓM 8																K7N8
1	BAF308_212_7_L08	Tiếng Anh chuyên ngành TCNH		3	TCNH	C	4	1-5	2-10	B2.102	TĐ	22/04/2022	1	TĐ	NN	K7N8
2	MAG310_212_7_L08	Quản trị ngân hàng thương mại	Ngành	3	TCNH	C	3	1-5	2-10	B2.102	TĐ	25/04/2022	3	TĐ	NH	K7N8
3	MKE304_212_7_L08	Marketing dịch vụ tài chính	Ngành	3	TCNH	C	6	1-5	2-10	B2.102	TĐ	28/04/2022	4	TĐ	NH	K7N8
4	BAF311_212_7_L08	Thẩm định dự án đầu tư	Ngành	3	TCNH	C	2 5	1-5 1-5	2-9 9	B2.102 B2.102	TĐ	29/04/2022	1	TĐ	NH	K7N8
5	MES312_212_7_L08	Kinh tế lượng ứng dụng trong tài chính	Ngành	2	TCNH	C	5	1-5	2-8	B2.102	TĐ	19/04/2022	2	TĐ	KTQT	K7N8
6	BAF308_212_7_L08	Tín dụng ngân hàng	Chuyên ngành	3	TCNH	C	6 2	1-5 1-5	13-21 21	B2.204 B2.107	TĐ	15/07/2022	1	TĐ	NH	K7N8
7	BAF307_212_7_L08	Thanh toán quốc tế (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	C	7	1-5	13-21	B2.101	TĐ	13/07/2022	1	TĐ	NH	K7N8
8	FIN309_212_7_L08	Đầu tư tài chính (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	C	3 2	1-5 1-5	14-21 19	B2.102 B2.303	TĐ	11/07/2022	1	TĐ	TC	K7N8

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
9	ACC306_212_7_L08	Kế toán ngân hàng (tự chọn)	Ngành	3	TCNH	C	5	1-5	13-21	B2.102	TĐ	09/07/2022	1	TĐ	KT-KT	K7N8
KHÓA 7 NHÓM 9																K7N9
1	BAF308_212_7_L09	Tiếng Anh chuyên ngành TCNH		3	TCNH	S	6	1-5	2-10	B2.103	TĐ	22/04/2022	1	TĐ	NN	K7N9
2	MAG310_212_7_L09	Quản trị ngân hàng thương mại	Ngành	3	TCNH	S	5 2	1-5 1-5	2-10 8	B2.103 B2.105	TĐ	25/04/2022	3	TĐ	NH	K7N9
3	MKE304_212_7_L09	Marketing dịch vụ tài chính	Ngành	3	TCNH	S	3	1-5	2-10	B2.103	TĐ	28/04/2022	4	TĐ	NH	K7N9
4	BAF311_212_7_L09	Thẩm định dự án đầu tư	Ngành	3	TCNH	S	4	1-5	2-10	B2.103	TĐ	29/04/2022	1	TĐ	NH	K7N9
5	MES312_212_7_L09	Kinh tế lượng ứng dụng trong tài chính	Ngành	2	TCNH	S	2	1-5	2-7	B2.103	TĐ	19/04/2022	2	TĐ	KTQT	K7N9
6	BAF308_212_7_L09	Tín dụng ngân hàng	Chuyên ngành	3	TCNH	S	3 7	1-5 1-5	14-21 21	B2.103	TĐ	15/07/2022	1	TĐ	NH	K7N9
7	BAF307_212_7_L09	Thanh toán quốc tế (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	S	6 7	1-5 1-5	13-21 20	B2.102 B2.207	TĐ	13/07/2022	1	TĐ	NH	K7N9
8	FIN309_212_7_L09	Đầu tư tài chính (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	S	4	1-5	13-21	B2.101	TĐ	11/07/2022	1	TĐ	TC	K7N9
9	ACC306_212_7_L09	Kinh doanh ngoại hối (tự chọn)	Ngành	3	TCNH	S	5	1-5	13-21	B2.103	TĐ	09/07/2022	1	TĐ	NH	K7N9
KHÓA 7 NHÓM 10																K7N10

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
1	ENP307_212_7_L10	Tiếng Anh chuyên ngành 2 Quản trị kinh doanh		3	QTKD	S	6	1-5	2-10	403	36 TTĐ	22/04/2022	2	Q.1	NN	K7N10
2	MAG323_212_7_L10	Quản trị đổi mới và sáng tạo	Ngành	3	QTKD	S	2 4	1-5 1-5	2-9 10	403 504	36 TTĐ 36 TTĐ	29/04/2022	2	Q.1	QTKD	K7N10
3	MAG309_212_7_L10	Quản trị Marketing (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	3	1-5	2-10	402	36 TTĐ	25/04/2022	2	Q.1	QTKD	K7N10
4	MG013_2_212_7_L10	Hành vi tổ chức (giảng bằng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	5 4	1-5 1-5	2-10 9	403 404	36 TTĐ 36 TTĐ	27/04/2022	2	Q.1	QTKD	K7N10
5	MAG307_212_7_L10	Quản trị chuỗi cung ứng	Chuyên ngành	3	QTKD	S	2 5	1-5 1-5	14-21 14	403 505	36 TTĐ 36 TTĐ	11/07/2022	2	Q.1	QTKD	K7N10
6	MAG320_212_7_L10	Quản trị nguồn nhân lực (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	S	3 5	1-5 1-5	14-21 15	403 505	36 TTĐ 36 TTĐ	15/07/2022	2	Q.1	QTKD	K7N10
7	MAG313_212_7_L10	Quản trị chiến lược (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	S	6 5	1-5 1-5	13-21 16	401 505	36 TTĐ 36 TTĐ	13/07/2022	2	Q.1	QTKD	K7N10
8	MAG314_212_7_L10	Quản trị kinh doanh quốc tế (tự chọn), (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	4	1-5	13-21	403	36 TTĐ	09/07/2022	2	Q.1	QTKD	K7N10
KHÓA 7 NHÓM 11																K7N11
1	ENP307_212_7_L11	Tiếng Anh chuyên ngành 2 Quản trị kinh doanh		3	QTKD	C	6	1-5	2-10	403	36 TTĐ	22/04/2022	2	Q.1	NN	K7N11
2	MAG323_212_7_L11	Quản trị đổi mới và sáng tạo	Ngành	3	QTKD	C	2 4	1-5 1-5	2-9 10	403 403	36 TTĐ 36 TTĐ	29/04/2022	2	Q.1	QTKD	K7N11
3	MAG309_212_7_L11	Quản trị Marketing (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	C	3	1-5	2-10	402	36 TTĐ	25/04/2022	2	Q.1	QTKD	K7N11

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
4	MG013_2_212_7_L11	Hành vi tổ chức (giảng bằng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	C	5 4	1-5 1-5	2-10 9	402 403	36 TTĐ 36 TTĐ	27/04/2022	2	Q.1	QTKD	K7N11
5	MAG307_212_7_L11	Quản trị chuỗi cung ứng	Chuyên ngành	3	QTKD	C	2 5	1-5 1-5	14-21 14	403 502	36 TTĐ 36 TTĐ	11/07/2022	2	Q.1	QTKD	K7N11
6	MAG320_212_7_L11	Quản trị nguồn nhân lực (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	C	3 5	1-5 1-5	14-21 15	403 502	36 TTĐ 36 TTĐ	15/07/2022	2	Q.1	QTKD	K7N11
7	MAG313_212_7_L11	Quản trị chiến lược (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	C	6 5	1-5 1-5	13-21 16	401 502	36 TTĐ 36 TTĐ	13/07/2022	2	Q.1	QTKD	K7N11
8	MAG316_212_7_L11	Quản trị quản trị quan hệ khách hàng (tự chọn), (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	C	4	1-5	13-21	403	36 TTĐ	09/07/2022	2	Q.1	QTKD	K7N11
KHÓA 7 NHÓM 12																K7N12
1	ENP307_212_7_L12	Tiếng Anh chuyên ngành 2 Quản trị kinh doanh		3	QTKD	S	5 4	1-5 1-5	2-10 8	B2.104 B2.104	TĐ	22/04/2022	2	TĐ	NN	K7N12
2	MAG323_212_7_L12	Quản trị đổi mới và sáng tạo	Ngành	3	QTKD	S	3	1-5	2-10	B2.104	TĐ	29/04/2022	2	TĐ	QTKD	K7N12
3	MAG309_212_7_L12	Quản trị Marketing (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	2 4	1-5 1-5	2-9 9	B2.104 B2.104	TĐ	25/04/2022	4	TĐ	QTKD	K7N12
4	MG013_2_212_7_L12	Hành vi tổ chức (giảng bằng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	6	1-5	2-10	B2.104	TĐ	27/04/2022	2	TĐ	QTKD	K7N12
5	MES313_212_7_L12	Kinh tế lượng ứng dụng trong kinh doanh	Ngành	2	QTKD	S	4	1-5	2-7	B2.104	TĐ	19/04/2022	1	TĐ	KTQT	K7N12
6	MAG307_212_7_L12	Quản trị chuỗi cung ứng	Chuyên ngành	3	QTKD	S	3 4	1-5 1-5	14-21 21	B2.104 B2.301	TĐ	11/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N12

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
7	MAG320_212_7_L12	Quản trị nguồn nhân lực (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	S	6 4	1-5 1-5	13-21 20	B2.103 B2.302	TĐ	15/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N12
8	MAG313_212_7_L12	Quản trị chiến lược (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	S	2 4	1-5 1-5	14-21 19	B2.102 B2.302	TĐ	13/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N12
9	MAG314_212_7_L12	Quản trị kinh doanh quốc tế (tự chọn), (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	5	1-5	13-21	B2.104	TĐ	09/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N12
KHÓA 7 NHÓM 13																K7N13
1	ENP307_212_7_L13	Tiếng Anh chuyên ngành 2 Quản trị kinh doanh		3	QTKD	C	5 4	1-5 1-5	2-10 8	B2.103 B2.103	TĐ	22/04/2022	2	TĐ	NN	K7N13
2	MAG323_212_7_L13	Quản trị đổi mới và sáng tạo	Ngành	3	QTKD	C	3	1-5	2-10	B2.103	TĐ	29/04/2022	2	TĐ	QTKD	K7N13
3	MAG309_212_7_L13	Quản trị Marketing (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	C	2 4	1-5 1-5	2-9 9	B2.103 B2.103	TĐ	25/04/2022	4	TĐ	QTKD	K7N13
4	MG013_2_212_7_L13	Hành vi tổ chức (giảng bằng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	C	6	1-5	2-10	B2.103	TĐ	27/04/2022	2	TĐ	QTKD	K7N13
5	MES313_212_7_L13	Kinh tế lượng ứng dụng trong kinh doanh	Ngành	2	QTKD	C	4	1-5	2-7	B2.103	TĐ	19/04/2022	1	TĐ	KTQT	K7N13
6	MAG307_212_7_L13	Quản trị chuỗi cung ứng	Chuyên ngành	3	QTKD	C	3 4	1-5 1-5	14-21 21	B2.103 B2.102	TĐ	11/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N13
7	MAG320_212_7_L13	Quản trị nguồn nhân lực (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	C	6 4	1-5 1-5	13-21 20	B2.102 B2.201	TĐ	15/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N13
8	MAG313_212_7_L13	Quản trị chiến lược (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	C	2 4	1-5 1-5	14-21 19	B2.102 B2.201	TĐ	13/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N13

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
9	MAG314_212_7_L13	Quản trị kinh doanh quốc tế (tự chọn), (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	C	5	1-5	13-21	B2.103	TĐ	09/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N13
KHÓA 7 NHÓM 14																K7N14
1	ENP307_212_7_L14	Tiếng Anh chuyên ngành 2 Quản trị kinh doanh		3	QTKD	S	4	1-5	2-10	B2.105	TĐ	22/04/2022	2	TĐ	NN	K7N14
2	MAG323_212_7_L14	Quản trị đổi mới và sáng tạo	Ngành	3	QTKD	S	6	1-5	2-10	B2.105	TĐ	29/04/2022	2	TĐ	QTKD	K7N14
3	MAG309_212_7_L14	Quản trị Marketing (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	5 2	1-5 1-5	2-10 9	B2.105 B2.105	TĐ	25/04/2022	4	TĐ	QTKD	K7N14
4	MG013_2_212_7_L14	Hành vi tổ chức (giảng bằng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	3	1-5	2-10	B2.105	TĐ	27/04/2022	2	TĐ	QTKD	K7N14
5	MES313_212_7_L14	Kinh tế lượng ứng dụng trong kinh doanh	Ngành	2	QTKD	S	2	1-5	2-7	B2.105	TĐ	19/04/2022	2	TĐ	KTQT	K7N14
6	MAG307_212_7_L14	Quản trị chuỗi cung ứng	Chuyên ngành	3	QTKD	S	6 5	1-5 1-5	13-21 19	B2.104 B2.304	TĐ	11/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N14
7	MAG320_212_7_L14	Quản trị nguồn nhân lực (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	S	2 5	1-5 1-5	14-21 21	B2.103 B2.205	TĐ	15/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N14
8	MAG313_212_7_L14	Quản trị chiến lược (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	S	3 5	1-5 1-5	14-21 20	B2.105 B2.206	TĐ	13/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N14
9	MAG316_212_7_L14	Quản trị quản trị quan hệ khách hàng (tự chọn), (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	4	1-5	13-21	B2.102	TĐ	09/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N14
KHÓA 7 NHÓM 15																K7N15

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
1	ENP307_212_7_L15	Tiếng Anh chuyên ngành 2 Quản trị kinh doanh		3	QTKD	S	4	1-5	2-10	B2.106	TĐ	22/04/2022	2	TĐ	NN	K7N15
2	MAG323_212_7_L15	Quản trị đổi mới và sáng tạo	Ngành	3	QTKD	S	6	1-5	2-10	B2.106	TĐ	29/04/2022	2	TĐ	QTKD	K7N15
3	MAG309_212_7_L15	Quản trị Marketing (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	5 2	1-5 1-5	2-10 9	B2.106 B2.106	TĐ	25/04/2022	4	TĐ	QTKD	K7N15
4	MG013_2_212_7_L15	Hành vi tổ chức (giảng bằng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	3	1-5	2-10	B2.106	TĐ	27/04/2022	2	TĐ	QTKD	K7N15
5	MES313_212_7_L15	Kinh tế lượng ứng dụng trong kinh doanh	Ngành	2	QTKD	S	2	1-5	2-7	B2.106	TĐ	19/04/2022	2	TĐ	KTQT	K7N15
6	MAG307_212_7_L15	Quản trị chuỗi cung ứng	Chuyên ngành	3	QTKD	S	6 5	1-5 1-5	13-21 20	B2.105 B2.105	TĐ	11/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N15
7	MAG320_212_7_L15	Quản trị nguồn nhân lực (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	S	2 5	1-5 1-5	14-21 19	B2.104 B2.105	TĐ	15/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N15
8	MAG313_212_7_L15	Quản trị chiến lược (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	S	3 5	1-5 1-5	14-21 21	B2.106 B2.105	TĐ	13/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N15
9	MAG316_212_7_L15	Quản trị quản trị quan hệ khách hàng (tự chọn), (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	QTKD	S	4	1-5	13-21	B2.103	TĐ	09/07/2022	2	TĐ	QTKD	K7N15
	KHÓA 7 NHÓM 16 K7N16															
1	ENP305_212_7_L16	Tiếng Anh chuyên ngành 2 Kế toán		3	KT	S	2 7	1-5 1-5	2-9 10	404 402	36 TTĐ 36 TTĐ	22/04/2022	2	Q.1	NN	K7N16
2	ACC303_212_7_L16	Kế toán tài chính 2	Ngành	3	KT	S	3	1-5	2-10	403	36 TTĐ	25/04/2022	2	Q.1	KT-KT	K7N16

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
3	BAF306_212_7_L16	Thẩm định giá tài sản	Ngành	3	KT	S	4	1-5	2-10	402	36 TTĐ	27/04/2022	1	Q.1	NH	K7N16
4	FIN304_212_7_L16	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	KT	S	6	1-5	2-10	404	36 TTĐ	29/04/2022	2	Q.1	TC	K7N16
5	ACC306_212_7_L16	Kế toán ngân hàng	Chuyên ngành	3	KT	S	5 7	1-5 1-5	2-10 8	404 402	36 TTĐ 36 TTĐ	19/04/2022	1	Q.1	KT-KT	K7N16
6	ACC304_212_7_L16	Kế toán tài chính 3	Chuyên ngành	2	KT	S	2	1-5	14-19	404	36 TTĐ	13/07/2022	2	Q.1	KT-KT	K7N16
7	AUD303_212_7_L16	Kiểm toán doanh nghiệp	Chuyên ngành	3	KT	S	5	1-5	13-21	403	36 TTĐ	11/07/2022	2	Q.1	KT-KT	K7N16
8	FIN309_212_7_L16	Đầu tư tài chính (tự chọn)	Chuyên ngành	3	KT	S	3 2	1-5 1-5	14-21 20	404 404	36 TTĐ 36 TTĐ	09/07/2022	2	Q.1	TC	K7N16
	KHÓA 7 NHÓM 17 K7N17															
1	ENP305_212_7_L17	Tiếng Anh chuyên ngành 2 Kế toán		3	KT	S	4	1-5	2-10	B2.107	TĐ	22/04/2022	2	TĐ	NN	K7N17
2	ACC303_212_7_L17	Kế toán tài chính 2	Ngành	3	KT	S	2 7	1-5 1-5	2-9 7	B2.107 B2.104	TĐ	25/04/2022	4	TĐ	KT-KT	K7N17
3	BAF306_212_7_L17	Thẩm định giá tài sản	Ngành	3	KT	S	5 7	1-5 1-5	2-10 8	B2.107 B2.104	TĐ	27/04/2022	1	TĐ	NH	K7N17
4	FIN304_212_7_L17	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	KT	S	3	1-5	2-10	B2.107	TĐ	29/04/2022	2	TĐ	TC	K7N17
5	ACC306_212_7_L17	Kế toán ngân hàng	Chuyên ngành	3	KT	S	6	1-5	2-10	B2.107	TĐ	19/04/2022	2	TĐ	KT-KT	K7N17

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
6	ACC304_212_7_L17	Kế toán tài chính 3	Chuyên ngành	2	KT	S	5	1-5	13-18	B2.105	TĐ	13/07/2022	2	TĐ	KT-KT	K7N17
7	AUD303_212_7_L17	Kiểm toán doanh nghiệp	Chuyên ngành	3	KT	S	2 5	1-5 1-5	14-21 19	B2.105 B2.206	TĐ	11/07/2022	2	TĐ	KT-KT	K7N17
8	FIN309_212_7_L17	Đầu tư tài chính (tự chọn)	Chuyên ngành	3	KT	S	6 5	1-5 1-5	13-21 18	B2.301 B2.307	TĐ	09/07/2022	2	TĐ	TC	K7N17
	KHÓA 7 NHÓM 18 K7N18															
1	ENP305_212_7_L18	Tiếng Anh chuyên ngành 2 Kế toán		3	KT	C	4	1-5	2-10	B2.104	TĐ	22/04/2022	2	TĐ	NN	K7N18
2	ACC303_212_7_L18	Kế toán tài chính 2	Ngành	3	KT	C	2 7	1-5 1-5	2-9 7	B2.104 B2.103	TĐ	25/04/2022	4	TĐ	KT-KT	K7N18
3	BAF306_212_7_L18	Thẩm định giá tài sản	Ngành	3	KT	C	5 7	1-5 1-5	2-10 8	B2.104 B2.103	TĐ	27/04/2022	1	TĐ	NH	K7N18
4	FIN304_212_7_L18	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	KT	C	3	1-5	2-10	B2.104	TĐ	29/04/2022	2	TĐ	TC	K7N18
5	ACC306_212_7_L18	Kế toán ngân hàng	Chuyên ngành	3	KT	C	6	1-5	2-10	B2.104	TĐ	19/04/2022	2	TĐ	KT-KT	K7N18
6	ACC304_212_7_L18	Kế toán tài chính 3	Chuyên ngành	2	KT	C	5	1-5	13-18	B2.104	TĐ	13/07/2022	2	TĐ	KT-KT	K7N18
7	AUD303_212_7_L18	Kiểm toán doanh nghiệp	Chuyên ngành	3	KT	C	2 5	1-5 1-5	14-21 19	B2.103 B2.203	TĐ	11/07/2022	2	TĐ	KT-KT	K7N18
8	BAF307_212_7_L18	Thanh toán quốc tế (tự chọn)	Chuyên ngành	3	KT	C	6 5	1-5 1-5	13-21 20	B2.205 B2.203	TĐ	09/07/2022	2	TĐ	TC	K7N18

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
	KHÓA 9 NHÓM 1 (Ngành TCNH, định hướng Fintech)															K9N1
1	MLM306_212_9_GE01	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	S	3	1-5	2-10	301	36 TTĐ	26/04/2022	3	Q.1	LLCT	K9N1
2	MES303_212_9_GE01	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	S	2 5	1-5 1-5	2-9 9	406 406	36 TTĐ 36 TTĐ	28/04/2022	1	Q.1	KTQT	K9N1
3	AMA302_212_9_GE01	Toán cao cấp 2		2	TCNH	S	5	1-5	2-8	406	36 TTĐ	21/04/2022	3	Q.1	BMT	K9N1
4	SKL309_212_9_GE01	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	S	6	1-5	2-7	405	36 TTĐ	18/04/2022	1	Q.1	TTĐT	K9N1
5	GYM301_212_9_GE01	Học phần GDTC 1		1	TCNH	S	4 4	1-3 4-5	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	1	TĐ	GDTC	K9N1
6	AMA303_212_9_GE01	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	S	3 2	1-5 1-5	14-21 20	501 503	36 TTĐ 36 TTĐ	11/07/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N1
7	FIN301_202_9_GE01	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	S	5	1-5	13-21	404	36 TTĐ	13/07/2022	3	Q.1	TC	K9N1
8	LAW304_212_9_GE01	Luật kinh doanh		3	TCNH	S	7	1-5	13-21	401	36 TTĐ	15/07/2022	3	Q.1	LKT	K9N1
9	ITS723_212_9_GE01	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Fintech)		2	TCNH	S	2	1-5	14-19	201	39 HN	16/07/2022	3	Q.1	HTTTQL	K9N1
	KHÓA 9 NHÓM 2 (Ngành TCNH, định hướng Fintech)															K9N2
1	MLM306_212_9_GE02	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	C	3	1-5	2-10	401	36 TTĐ	26/04/2022	3	Q.1	LLCT	K9N2
2	MES303_212_9_GE02	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	C	2 5	1-5 1-5	2-9 9	404 403	36 TTĐ 36 TTĐ	28/04/2022	1	Q.1	KTQT	K9N2

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
3	AMA302_212_9_GE02	Toán cao cấp 2		2	TCNH	C	5	1-5	2-8	403	36 TTĐ	21/04/2022	3	Q.1	BMT	K9N2
4	SKL309_212_9_GE02	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	C	6	1-5	2-7	404	36 TTĐ	18/04/2022	1	Q.1	TTĐT	K9N2
5	GYM301_212_9_GE02	Học phần GDTC 1		1	TCNH	C	4 4	1-3 4-5	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	3	TĐ	GDTC	K9N2
6	AMA303_212_9_GE02	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	C	3 2	1-5 1-5	14-21 20	404 501	36 TTĐ 36 TTĐ	11/07/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N2
7	FIN301_202_9_GE02	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	C	5	1-5	13-21	404	36 TTĐ	13/07/2022	3	Q.1	TC	K9N2
8	LAW304_212_9_GE02	Luật kinh doanh		3	TCNH	C	7	1-5	13-21	401	36 TTĐ	15/07/2022	3	Q.1	LKT	K9N2
9	ITS723_212_9_GE02	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Fintech)		2	TCNH	C	2	1-5	14-19	404	36 TTĐ	16/07/2022	3	Q.1	HTTTQL	K9N2
	KHÓA 9 NHÓM 3 (Ngành TCNH, định hướng Fintech)															K9N3
1	MLM306_212_9_GE03	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	S	5 3	1-5 1-5	2-10 8	505 404	36 TTĐ 36 TTĐ	26/04/2022	3	Q.1	LLCT	K9N3
2	MES303_212_9_GE03	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	S	6	1-5	2-10	406	36 TTĐ	28/04/2022	1	Q.1	KTQT	K9N3
3	AMA302_212_9_GE03	Toán cao cấp 2		2	TCNH	S	3	1-5	2-7	406	36 TTĐ	21/04/2022	3	Q.1	BMT	K9N3
4	SKL309_212_9_GE03	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	S	2	1-5	2-7	407	36 TTĐ	18/04/2022	2	Q.1	TTĐT	K9N3
5	GYM301_212_9_GE03	Học phần GDTC 1		1	TCNH	S	4 4	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	2	TĐ	GDTC	K9N3

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
6	AMA303_212_9_GE03	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	S	5	1-5	13-21	406	36 TTĐ	11/07/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N3
7	FIN301_202_9_GE03	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	S	7	1-5	13-21	402	36 TTĐ	13/07/2022	3	Q.1	TC	K9N3
8	LAW304_212_9_GE03	Luật kinh doanh		3	TCNH	S	3 6	1-5 1-5	14-21 20	404 402	36 TTĐ 36 TTĐ	15/07/2022	3	Q.1	LKT	K9N3
9	ITS723_212_9_GE03	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Fintech)		2	TCNH	S	6	1-5	13-19	402	36 TTĐ	16/07/2022	3	Q.1	HTTTQL	K9N3
KHÓA 9 NHÓM 4 (Ngành TCNH, định hướng Fintech)																K9N4
1	MLM306_212_9_GE04	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	C	5 3	1-5 1-5	2-10 8	404 403	36 TTĐ 36 TTĐ	26/04/2022	3	Q.1	LLCT	K9N4
2	MES303_212_9_GE04	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	C	6	1-5	2-10	405	36 TTĐ	28/04/2022	2	Q.1	KTQT	K9N4
3	AMA302_212_9_GE04	Toán cao cấp 2		2	TCNH	C	3	1-5	2-7	404	36 TTĐ	21/04/2022	3	Q.1	BMT	K9N4
4	SKL309_212_9_GE04	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	C	2	1-5	2-7	405	36 TTĐ	18/04/2022	2	Q.1	HTTTQL	K9N4
5	GYM301_212_9_GE04	Học phần GDTC 1		1	TCNH	C	4 4	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	4	TĐ	GDTC	K9N4
6	AMA303_212_9_GE04	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	C	5	1-5	13-21	405	36 TTĐ	11/07/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N4
7	FIN301_202_9_GE04	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	C	7	1-5	13-21	402	36 TTĐ	13/07/2022	3	Q.1	TC	K9N4
8	LAW304_212_9_GE04	Luật kinh doanh		3	TCNH	C	3 6	1-5 1-5	14-21 20	404 402	36 TTĐ 36 TTĐ	15/07/2022	3	Q.1	LKT	K9N4

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
9	ITS723_212_9_GE04	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Fintech)		2	TCNH	C	6	1-5	13-18 19	402 503	36 TTĐ 36 TTĐ	16/07/2022	3	Q.1	HTTTQL	K9N4
KHÓA 9 NHÓM 5 (Ngành TCNH, định hướng Truyền thống)																K9N5
1	MLM306_212_9_GE05	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	S	5 2	1-5 1-5	2-10 8	301 407	36 TTĐ 36 TTĐ	26/04/2022	4	Q.1	LLCT	K9N5
2	MES303_212_9_GE05	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	S	4	1-5	2-10	403	36 TTĐ	28/04/2022	2	Q.1	KTQT	K9N5
3	AMA302_212_9_GE05	Toán cao cấp 2		2	TCNH	S	2	1-5	2-7	501	36 TTĐ	21/04/2022	4	Q.1	BMT	K9N5
4	SOC303_212_9_GE05	Tâm lý học (tự chọn, truyền thống)		2	TCNH	S	7	1-5	2,3, 6-8,10	401 401	36 TTĐ 36 TTĐ	19/04/2022	3	Q.1	LLCT	K9N5
5	GYM301_212_9_GE05	Học phần GDTC 1		1	TCNH	S	6 6	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	27/05/2022	1	TĐ	GDTC	K9N5
6	AMA303_212_9_GE05	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	S	7	1-5	13-21	403	36 TTĐ	11/07/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N5
7	FIN301_202_9_GE05	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	S	3 4	1-5 1-5	14-21 19	406 502	36 TTĐ 36 TTĐ	13/07/2022	3	Q.1	TC	K9N5
8	LAW304_212_9_GE05	Luật kinh doanh		3	TCNH	S	2 4	1-5 1-5	14-21 20	405 405	36 TTĐ 36 TTĐ	15/07/2022	3	Q.1	LKT	K9N5
9	SKL309_212_9_GE05	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	S	4	1-5	13-18	406	36 TTĐ	16/07/2022	3	Q.1	TTĐT	K9N5
KHÓA 9 NHÓM 6 (Ngành TCNH, định hướng Truyền thống)																K9N6
1	MLM306_212_9_GE06	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	C	5 2	1-5 1-5	2-10 8	406 406	36 TTĐ 36 TTĐ	26/04/2022	4	Q.1	LLCT	K9N6

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
2	MES303_212_9_GE06	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	C	4	1-5	2-10	402	36 TTĐ	28/04/2022	2	Q.1	KTQT	K9N6
3	AMA302_212_9_GE06	Toán cao cấp 2		2	TCNH	C	2	1-5	2-7	406	36 TTĐ	21/04/2022	4	Q.1	BMT	K9N6
4	SOC303_212_9_GE06	Tâm lý học (tự chọn, truyền thống)		2	TCNH	C	7	1-5	2,3, 6-8,10	401	36 TTĐ	19/04/2022	3	Q.1	LLCT	K9N6
5	GYM301_212_9_GE06	Học phần GDTC 1		1	TCNH	C	6 6	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	27/05/2022	3	TĐ	GDTC	K9N6
6	AMA303_212_9_GE06	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	C	7	1-5	13-21	403	36 TTĐ	11/07/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N6
7	FIN301_202_9_GE06	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	C	3 4	1-5 1-5	14-21 19	405 405	36 TTĐ 36 TTĐ	13/07/2022	3	Q.1	TC	K9N6
8	LAW304_212_9_GE06	Luật kinh doanh		3	TCNH	C	2 4	1-5 1-5	14-21 20	405 405	36 TTĐ 36 TTĐ	15/07/2022	3	Q.1	LKT	K9N6
9	SKL309_212_9_GE06	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	C	4	1-5	13-18	405	36 TTĐ	16/07/2022	3	Q.1	TTĐT	K9N6
	KHÓA 9 NHÓM 7 (Ngành TCNH, định hướng Truyền thống)															K9N7
1	MLM306_212_9_GE07	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	S	6	1-5	2-10	407	36 TTĐ	26/04/2022	4	Q.1	LLCT	K9N7
2	MES303_212_9_GE07	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	S	2 4	1-5 1-5	2-9 8	502 404	36 TTĐ 36 TTĐ	28/04/2022	2	Q.1	KTQT	K9N7
3	AMA302_212_9_GE07	Toán cao cấp 2		2	TCNH	S	4	1-5	2-7	404	36 TTĐ	21/04/2022	4	Q.1	BMT	K9N7
4	SOC303_212_9_GE07	Tâm lý học (tự chọn, truyền thống)		2	TCNH	S	5	1-5	2-8	501	36 TTĐ	19/04/2022	3	Q.1	LLCT	K9N7

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
5	GYM301_212_9_GE07	Học phần GDTC 1		1	TCNH	S	3 3	1-3 4-5	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	1	TĐ	GDTC	K9N7
6	AMA303_212_9_GE07	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	S	2 7	1-5 1-5	14-21 19	406 404	36 TTĐ 36 TTĐ	11/07/2022	4	Q.1	BMTKT	K9N7
7	FIN301_202_9_GE07	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	S	6 7	1-5 1-5	13-21 20	403 404	36 TTĐ 36 TTĐ	13/07/2022	4	Q.1	TC	K9N7
8	LAW304_212_9_GE07	Luật kinh doanh		3	TCNH	S	5	1-5	13-21	407	36 TTĐ	15/07/2022	4	Q.1	LKT	K9N7
9	SKL309_212_9_GE07	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	S	7	1-5	13-18	404	36 TTĐ	16/07/2022	4	Q.1	TTĐT	K9N7
	KHÓA 9 NHÓM 8 (Ngành TCNH, định hướng Fintech)															K9N8
1	MLM306_212_9_GE08	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	S	4	1-5	2-10	B2.201	TĐ	26/04/2022	1	TĐ	LLCT	K9N8
2	MES303_212_9_GE08	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	S	5 3	1-5 1-5	2-10 8	B2.201 B2.201	TĐ	28/04/2022	1	TĐ	KTQT	K9N8
3	AMA302_212_9_GE08	Toán cao cấp 2		2	TCNH	S	7	1-5	2,3, 6-8,10	B2.101	TĐ	21/04/2022	3	TĐ	BMT	K9N8
4	ITS723_212_9_GE08	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Fintech)		2	TCNH	S	3	1-5	2-7	B2.201	TĐ	19/04/2022	3	TĐ	HTTTQL	K9N8
5	GYM301_212_9_GE08	Học phần GDTC 1		1	TCNH	S	6 6	1-3 4-5	2-7 8-15	Sân	TĐ	27/05/2022	1	TĐ	GDTC	K9N8
6	AMA303_212_9_GE08	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	S	4	1-5	13-21	B2.104	TĐ	11/07/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N8
7	FIN301_202_9_GE08	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	S	2 3	1-5 1-5	14-21 20	B2.106 B2.107	TĐ	13/07/2022	3	TĐ	TC	K9N8

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
8	LAW304_212_9_GE08	Luật kinh doanh		3	TCNH	S	5	1-5	13-21	B2.106	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	LKT	K9N8
9	SKL309_212_9_GE08	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	S	3	1-5	14-19	B2.107	TĐ	16/07/2022	3	TĐ	TTĐT	K9N8
KHÓA 9 NHÓM 9 (Ngành TCNH, định hướng Fintech)																K9N9
1	MLM306_212_9_GE09	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	C	4	1-5	2-10	B2.105	TĐ	26/04/2022	1	TĐ	LLCT	K9N9
2	MES303_212_9_GE09	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	C	5 3	1-5 1-5	2-10 8	B2.105 B2.105	TĐ	28/04/2022	1	TĐ	KTQT	K9N9
3	AMA302_212_9_GE09	Toán cao cấp 2		2	TCNH	C	7	1-5	2,3, 6-8,10	B2.101	TĐ	21/04/2022	3	TĐ	BMT	K9N9
4	ITS723_212_9_GE09	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Fintech)		2	TCNH	C	3	1-5	2-7	B2.105	TĐ	19/04/2022	3	TĐ	HTTTQL	K9N9
5	GYM301_212_9_GE09	Học phần GDTC 1		1	TCNH	C	6 6	1-3 4-5	2-7 8-15	Sân	TĐ	27/05/2022	3	TĐ	GDTC	K9N9
6	AMA303_212_9_GE09	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	C	4	1-5	13-21	B2.101	TĐ	11/07/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N9
7	FIN301_202_9_GE09	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	C	2 3	1-5 1-5	14-21 20	B2.104 B2.104	TĐ	13/07/2022	3	TĐ	TC	K9N9
8	LAW304_212_9_GE09	Luật kinh doanh		3	TCNH	C	5	1-5	13-21	B2.105	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	LKT	K9N9
9	SKL309_212_9_GE09	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	C	3	1-5	14-19	B2.104	TĐ	16/07/2022	3	TĐ	TTĐT	K9N9
KHÓA 9 NHÓM 10 (Ngành TCNH, định hướng Fintech)																K9N10

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
1	MLM306_212_9_GE10	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	S	5 2	1-5 1-5	2-10 8	B2.202 B2.106	TĐ	26/04/2022	1	TĐ	LLCT	K9N10
2	MES303_212_9_GE10	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	S	4	1-5	2-10	B2.202	TĐ	28/04/2022	1	TĐ	KTQT	K9N10
3	AMA302_212_9_GE10	Toán cao cấp 2		2	TCNH	S	2	1-5	2-7	B2.201	TĐ	21/04/2022	3	TĐ	BMT	K9N10
4	ITS723_212_9_GE10	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Fintech)		2	TCNH	S	7	1-5	2,3, 6-8,10	B2.102	TĐ	19/04/2022	3	TĐ	HTTTQL	K9N10
5	GYM301_212_9_GE10	Học phần GDTC 1		1	TCNH	S	6 6	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	27/05/2022	1	TĐ	GDTC	K9N10
6	AMA303_212_9_GE10	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	S	7	1-5	13-21	B2.102	TĐ	11/07/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N10
7	FIN301_202_9_GE10	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	S	3 4	1-5 1-5	14-21 19	B2.201 B2.207	TĐ	13/07/2022	3	TĐ	TC	K9N10
8	LAW304_212_9_GE10	Luật kinh doanh		3	TCNH	S	2 4	1-5 1-5	14-21 20	B2.107 B2.207	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	LKT	K9N10
9	SKL309_212_9_GE10	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	S	4	1-5	13-18	B2.105	TĐ	16/07/2022	3	TĐ	TTĐT	K9N10
	KHÓA 9 NHÓM 11 (Ngành TCNH, định hướng Fintech)															K9N11
1	MLM306_212_9_GE11	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	C	5 2	1-5 1-5	2-10 8	B2.106 B2.105	TĐ	26/04/2022	1	TĐ	LLCT	K9N11
2	MES303_212_9_GE11	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	C	4	1-5	2-10	B2.106	TĐ	28/04/2022	1	TĐ	KTQT	K9N11
3	AMA302_212_9_GE11	Toán cao cấp 2		2	TCNH	C	2	1-5	2-7	B2.105	TĐ	21/04/2022	3	TĐ	BMT	K9N11

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
4	ITS723_212_9_GE11	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Fintech)		2	TCNH	C	7	1-5	2,3, 6-8,10	B2.102	TĐ	19/04/2022	3	TĐ	HTTTQL	K9N11
5	GYM301_212_9_GE11	Học phần GDTC 1		1	TCNH	C	6 6	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	27/05/2022	4	TĐ	GDTC	K9N11
6	AMA303_212_9_GE11	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	C	7	1-5	13-21	B2.102	TĐ	11/07/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N11
7	FIN301_202_9_GE11	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	C	3 4	1-5 1-5	14-21 19	B2.105 B2.202	TĐ	13/07/2022	3	TĐ	TC	K9N11
8	LAW304_212_9_GE11	Luật kinh doanh		3	TCNH	C	2 4	1-5 1-5	14-21 20	B2.105 B2.202	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	LKT	K9N11
9	SKL309_212_9_GE11	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	C	4	1-5	13-18	B2.102	TĐ	16/07/2022	3	TĐ	TTĐT	K9N11
	KHÓA 9 NHÓM 12 (Ngành TCNH, định hướng Fintech)															K9N12
1	MLM306_212_9_GE12	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	S	6	1-5	2-10	B2.201	TĐ	26/04/2022	1	TĐ	LLCT	K9N12
2	MES303_212_9_GE12	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	S	2 4	1-5 1-5	2-9 8	B2.202 B2.203	TĐ	28/04/2022	1	TĐ	KTQT	K9N12
3	AMA302_212_9_GE12	Toán cao cấp 2		2	TCNH	S	4	1-5	2-7	B2.203	TĐ	21/04/2022	3	TĐ	BMT	K9N12
4	ITS723_212_9_GE12	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Fintech)		2	TCNH	S	5	1-5	2-8	B2.203	TĐ	19/04/2022	3	TĐ	HTTTQL	K9N12
5	GYM301_212_9_GE12	Học phần GDTC 1		1	TCNH	S	3 3	1-3 4-5	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	1	TĐ	GDTC	K9N12
6	AMA303_212_9_GE12	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	S	2 7	1-5 1-5	14-21 19	B2.201 B2.103	TĐ	11/07/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N12

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
7	FIN301_202_9_GE12	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	S	6 7	1-5 1-5	13-21 20	B2.106 B2.103	TĐ	13/07/2022	3	TĐ	TC	K9N12
8	LAW304_212_9_GE12	Luật kinh doanh		3	TCNH	S	5	1-5	13-21	B2.107	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	LKT	K9N12
9	SKL309_212_9_GE12	Kỹ năng thuyết trình và chính phục đối tác		2	TCNH	S	7	1-5	13-18	B2.103	TĐ	16/07/2022	3	TĐ	TTĐT	K9N12
	KHÓA 9 NHÓM 13 (Ngành TCNH, định hướng Fintech)															K9N13
1	MLM306_212_9_GE13	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	C	6	1-5	2-10	B2.105	TĐ	26/04/2022	2	TĐ	LLCT	K9N13
2	MES303_212_9_GE13	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	C	2 4	1-5 1-5	2-9 8	B2.106 B2.107	TĐ	28/04/2022	2	TĐ	KTQT	K9N13
3	AMA302_212_9_GE13	Toán cao cấp 2		2	TCNH	C	4	1-5	2-7	B2.107	TĐ	21/04/2022	4	TĐ	BMT	K9N13
4	ITS723_212_9_GE13	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Fintech)		2	TCNH	C	5	1-5	2-8	B2.107	TĐ	19/04/2022	3	TĐ	HTTTQL	K9N13
5	GYM301_212_9_GE13	Học phần GDTC 1		1	TCNH	C	3 3	1-3 4-5	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	3	TĐ	GDTC	K9N13
6	AMA303_212_9_GE13	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	C	2 7	1-5 1-5	14-21 19	B2.106 B2.106	TĐ	11/07/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N13
7	FIN301_202_9_GE13	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	C	6 7	1-5 1-5	13-21 20	B2.103 B2.103	TĐ	13/07/2022	3	TĐ	TC	K9N13
8	LAW304_212_9_GE13	Luật kinh doanh		3	TCNH	C	5	1-5	13-21	B2.106	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	LKT	K9N13
9	SKL309_212_9_GE13	Kỹ năng thuyết trình và chính phục đối tác		2	TCNH	C	7	1-5	13-18	B2.103	TĐ	16/07/2022	3	TĐ	TTĐT	K9N13

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
	KHÓA 9 NHÓM 14 (Ngành TCNH, định hướng Truyền thống)															K9N14
1	MLM306_212_9_GE14	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	S	3	1-5	2-10	B2.306	TĐ	26/04/2022	2	TĐ	LLCT	K9N14
2	MES303_212_9_GE14	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	S	2 5	1-5 1-5	2-9 9	B2.203 B2.203	TĐ	28/04/2022	2	TĐ	KTQT	K9N14
3	AMA302_212_9_GE14	Toán cao cấp 2		2	TCNH	S	5	1-5	2-8	B2.204	TĐ	21/04/2022	4	TĐ	BMT	K9N14
4	SOC303_212_9_GE14	Tâm lý học (tự chọn, truyền thống)		2	TCNH	S	6	1-5	2-7	B2.202	TĐ	19/04/2022	4	TĐ	LLCT	K9N14
5	GYM301_212_9_GE14	Học phần GDTC 1		1	TCNH	S	4 4	1-3 4-5	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	1	TĐ	GDTC	K9N14
6	AMA303_212_9_GE14	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	S	3 2	1-5 1-5	14-21 20	B2.202 B2.202	TĐ	11/07/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N14
7	FIN301_202_9_GE14	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	S	5	1-5	13-21	B2.201	TĐ	13/07/2022	3	TĐ	TC	K9N14
8	LAW304_212_9_GE14	Luật kinh doanh		3	TCNH	S	7	1-5	13-21	B2.104	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	LKT	K9N14
9	SKL309_212_9_GE14	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	S	2	1-5	14-19	B2.202	TĐ	16/07/2022	3	TĐ	TTĐT	K9N14
	KHÓA 9 NHÓM 15 (Ngành TCNH, định hướng Truyền thống)															K9N15
1	MLM306_212_9_GE15	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	C	3	1-5	2-10	B2.106	TĐ	26/04/2022	2	TĐ	LLCT	K9N15
2	MES303_212_9_GE15	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	C	2 5	1-5 1-5	2-9 9	B2.107 B2.201	TĐ	28/04/2022	2	TĐ	KTQT	K9N15

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
3	AMA302_212_9_GE15	Toán cao cấp 2		2	TCNH	C	5	1-5	2-8	B2.201	TĐ	21/04/2022	4	TĐ	BMT	K9N15
4	SOC303_212_9_GE15	Tâm lý học (tự chọn, truyền thống)		2	TCNH	C	6	1-5	2-7	B2.106	TĐ	19/04/2022	4	TĐ	LLCT	K9N15
5	GYM301_212_9_GE15	Học phần GDTC 1		1	TCNH	C	4 4	1-3 4-5	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	3	TĐ	GDTC	K9N15
6	AMA303_212_9_GE15	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	C	3 2	1-5 1-5	14-21 20	B2.106 B2.107	TĐ	11/07/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N15
7	FIN301_202_9_GE15	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	C	5	1-5	13-21	B2.107	TĐ	13/07/2022	3	TĐ	TC	K9N15
8	LAW304_212_9_GE15	Luật kinh doanh		3	TCNH	C	7	1-5	13-21	B2.104	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	LKT	K9N15
9	SKL309_212_9_GE15	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	C	2	1-5	14-19	B2.107	TĐ	16/07/2022	3	TĐ	TTĐT	K9N15
	KHÓA 9 NHÓM 16 (Ngành TCNH, định hướng Truyền thống)															K9N16
1	MLM306_212_9_GE16	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	S	5 3	1-5 1-5	2-10 8	B2.205 B2.202	TĐ	26/04/2022	2	TĐ	LLCT	K9N16
2	MES303_212_9_GE16	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	S	6	1-5	2-10	B2.203	TĐ	28/04/2022	2	TĐ	KTQT	K9N16
3	AMA302_212_9_GE16	Toán cao cấp 2		2	TCNH	S	2	1-5	2-7	B2.204	TĐ	21/04/2022	4	TĐ	BMT	K9N16
4	SOC303_212_9_GE16	Tâm lý học (tự chọn, truyền thống)		2	TCNH	S	3	1-5	2-7	B2.203	TĐ	19/04/2022	4	TĐ	LLCT	K9N16
5	GYM301_212_9_GE16	Học phần GDTC 1		1	TCNH	S	4 4	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	1	TĐ	GDTC	K9N16

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
6	AMA303_212_9_GE16	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	S	5	1-5	13-21	B2.202	TĐ	11/07/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N16
7	FIN301_202_9_GE16	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	S	7	1-5	13-21	B2.105	TĐ	13/07/2022	3	TĐ	TC	K9N16
8	LAW304_212_9_GE16	Luật kinh doanh		3	TCNH	S	3 6	1-5 1-5	14-21 20	B2.106 B2.107	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	LKT	K9N16
9	SKL309_212_9_GE16	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	S	6	1-5	13-19	B2.303	TĐ	16/07/2022	3	TĐ	TTĐT	K9N16
KHÓA 9 NHÓM 17 (Ngành TCNH, định hướng Truyền thông)																K9N17
1	MLM306_212_9_GE17	Triết học Mác Lê Nin		3	TCNH	C	5 3	1-5 1-5	2-10 8	B2.202 B2.107	TĐ	26/04/2022	2	TĐ	LLCT	K9N17
2	MES303_212_9_GE17	Kinh tế học vĩ mô		3	TCNH	C	6	1-5	2-10	B2.107	TĐ	28/04/2022	2	TĐ	KTQT	K9N17
3	AMA302_212_9_GE17	Toán cao cấp 2		2	TCNH	C	2	1-5	2-7	B2.201	TĐ	21/04/2022	4	TĐ	BMT	K9N17
4	SOC303_212_9_GE17	Tâm lý học (tự chọn, truyền thống)		2	TCNH	C	3	1-5	2-7	B2.107	TĐ	19/04/2022	4	TĐ	LLCT	K9N17
5	GYM301_212_9_GE17	Học phần GDTC 1		1	TCNH	C	4 4	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	3	TĐ	GDTC	K9N17
6	AMA303_212_9_GE17	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	TCNH	C	5	1-5	13-21	B2.201	TĐ	11/07/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N17
7	FIN301_202_9_GE17	Lý thuyết tài chính tiền tệ		3	TCNH	C	7	1-5	13-21	B2.105	TĐ	13/07/2022	3	TĐ	TC	K9N17
8	LAW304_212_9_GE17	Luật kinh doanh		3	TCNH	C	3 6	1-5 1-5	14-21 19	B2.103 B2.104	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	LKT	K9N17

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
9	SKL309_212_9_GE17	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	TCNH	C	6	1-5	13-18	B2.104	TĐ	16/07/2022	3	TĐ	TTĐT	K9N17
KHÓA 9 NHÓM 18 (Ngành QTKD)																K9N18
1	MAG701_212_9_GE18	Nhập môn Quản trị kinh doanh		2	QTKD	C	4	1-5	2-7	403	36 TTĐ	20/04/2022	4	Q.1	QTKD	K9N18
2	AMA303_212_9_GE18	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	QTKD	C	3	1-5	2-10	405	36 TTĐ	23/04/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N18
3	LAW304_212_9_GE18	Luật kinh doanh		3	QTKD	C	5 4	1-5 1-5	2-10 8	407 403	36 TTĐ 36 TTĐ	28/04/2022	1	Q.1	LKT	K9N18
4	ACC301_212_9_GE18	Nguyên lý kế toán		3	QTKD	C	6	1-5	2-10	406	36 TTĐ	26/04/2022	4	Q.1	KT-KT	K9N18
5	GYM301_212_9_GE18	Học phần GDTC 1		1	QTKD	C	2 2	1-3 4-5	2-7 8-17	Sân	TĐ	06/06/2022	3	TĐ	GDTC	K9N18
6	MLM306_212_9_GE18	Triết học Mác Lê Nin		3	QTKD	C	6 3	1-5 1-5	13-21 21	403 406	36 TTĐ 36 TTĐ	11/07/2022	4	Q.1	LLCT	K9N18
7	MES302_212_9_GE18	Kinh tế học vi mô		3	QTKD	C	5	1-5	13-21	406	36 TTĐ	13/07/2022	4	Q.1	KTQT	K9N18
8	ECE301_212_9_GE18	Kinh tế lượng		3	QTKD	C	4	1-5	13-21	406	36 TTĐ	15/07/2022	4	Q.1	BMTKT	K9N18
9	SKL309_212_9_GE18	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	QTKD	C	3	1-5	14-19	406	36 TTĐ	16/07/2022	4	Q.1	TTĐT	K9N18
KHÓA 9 NHÓM 19 (Ngành QTKD)																K9N19
1	MAG701_212_9_GE19	Nhập môn Quản trị kinh doanh		2	QTKD	S	4	1-5	2-7	406	36 TTĐ	20/04/2022	4	Q.1	QTKD	K9N19

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
2	AMA303_212_9_GE19	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	QTKD	S	3	1-5	2-10	407	36 TTĐ	23/04/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N19
3	LAW304_212_9_GE19	Luật kinh doanh		3	QTKD	S	5 4	1-5 1-5	2-10 8	502 406	36 TTĐ 36 TTĐ	28/04/2022	1	Q.1	LKT	K9N19
4	ACC301_212_9_GE19	Nguyên lý kế toán		3	QTKD	S	6	1-5	2-10	501	36 TTĐ	26/04/2022	4	Q.1	KT-KT	K9N19
5	GYM301_212_9_GE19	Học phần GDTC 1		1	QTKD	S	2 2	1-3 4-5	2-7 8-17	Sân	TĐ	06/06/2022	1	TĐ	GDTC	K9N19
6	MLM306_212_9_GE19	Triết học Mác Lê Nin		3	QTKD	S	6 3	1-5 1-5	13-21 20	404 502	36 TTĐ 36 TTĐ	11/07/2022	4	Q.1	LLCT	K9N19
7	MES302_212_9_GE19	Kinh tế học vi mô		3	QTKD	S	5	1-5	13-21	501	36 TTĐ	13/07/2022	4	Q.1	KTQT	K9N19
8	ECE301_212_9_GE19	Kinh tế lượng		3	QTKD	S	4	1-5	13-21	407	36 TTĐ	15/07/2022	4	Q.1	BMTKT	K9N19
9	SKL309_212_9_GE19	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	QTKD	S	3	1-5	14-19	407	36 TTĐ	16/07/2022	4	Q.1	TTĐT	K9N19
	KHÓA 9 NHÓM 20 (Ngành QTKD)															K9N20
1	MAG701_212_9_GE20	Nhập môn Quản trị kinh doanh		2	QTKD	C	7	1-5	2,3, 6-8,10	402	36 TTĐ	20/04/2022	4	Q.1	QTKD	K9N20
2	AMA303_212_9_GE20	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	QTKD	C	4	1-5	2-10	404	36 TTĐ	23/04/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N20
3	LAW304_212_9_GE20	Luật kinh doanh		3	QTKD	C	6	1-5	2-10	407	36 TTĐ	28/04/2022	2	Q.1	LKT	K9N20
4	ACC301_212_9_GE20	Nguyên lý kế toán		3	QTKD	C	3	1-5	2-10	406	36 TTĐ	26/04/2022	4	Q.1	KT-KT	K9N20

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
5	GYM301_212_9_GE20	Học phần GDTC 1		1	QTKD	C	2 2	4-5 1-3	2-7 8-17	Sân	TĐ	06/06/2022	4	TĐ	GDTC	K9N20
6	MLM306_212_9_GE20	Triết học Mác Lê Nin		3	QTKD	C	7	1-5	13-21	404	36 TTĐ	11/07/2022	4	Q.1	LLCT	K9N20
7	MES302_212_9_GE20	Kinh tế học vi mô		3	QTKD	C	4	1-5	13-21	407	36 TTĐ	13/07/2022	4	Q.1	KTQT	K9N20
8	ECE301_212_9_GE20	Kinh tế lượng		3	QTKD	C	5	1-5	13-21	407	36 TTĐ	15/07/2022	4	Q.1	BMTKT	K9N20
9	SKL309_212_9_GE20	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	QTKD	C	6	1-5	13-19	404	36 TTĐ	16/07/2022	4	Q.1	TTĐT	K9N20
KHÓA 9 NHÓM 21 (Ngành QTKD)																K9N21
1	MAG701_212_9_GE21	Nhập môn Quản trị kinh doanh		2	QTKD	S	7	1-5	2,3, 6-8,10	B2.103	TĐ	20/04/2022	4	TĐ	QTKD	K9N21
2	AMA303_212_9_GE21	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	QTKD	S	4	1-5	2-10	B2.204	TĐ	23/04/2022	1	TĐ	BMTKT	K9N21
3	LAW304_212_9_GE21	Luật kinh doanh		3	QTKD	S	6	1-5	2-10	B2.204	TĐ	28/04/2022	1	TĐ	LKT	K9N21
4	ACC301_212_9_GE21	Nguyên lý kế toán		3	QTKD	S	3	1-5	2-10	B2.204	TĐ	26/04/2022	3	TĐ	KT-KT	K9N21
5	GYM301_212_9_GE21	Học phần GDTC 1		1	QTKD	S	2 2	4-5 1-3	2-7 8-17	Sân	TĐ	06/06/2022	2	TĐ	GDTC	K9N21
6	MLM306_212_9_GE21	Triết học Mác Lê Nin		3	QTKD	S	7	1-5	13-21	B2.106	TĐ	11/07/2022	4	TĐ	LLCT	K9N21
7	MES302_212_9_GE21	Kinh tế học vi mô		3	QTKD	S	4	1-5	13-21	B2.107	TĐ	13/07/2022	4	TĐ	KTQT	K9N21

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
8	ECE301_212_9_GE21	Kinh tế lượng		3	QTKD	S	5	1-5	13-21	B2.203	TĐ	15/07/2022	4	TĐ	BMTKT	K9N21
9	SKL309_212_9_GE21	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	QTKD	S	6	1-5	13-19	B2.201	TĐ	16/07/2022	4	TĐ	TTĐT	K9N21
KHÓA 9 NHÓM 22 (Ngành QTKD)																K9N22
1	MAG701_212_9_GE22	Nhập môn Quản trị kinh doanh		2	QTKD	S	3	1-5	2-7	B2.205	TĐ	20/04/2022	4	TĐ	QTKD	K9N22
2	AMA303_212_9_GE22	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	QTKD	S	6	1-5	2-10	B2.205	TĐ	23/04/2022	1	TĐ	BMTKT	K9N22
3	LAW304_212_9_GE22	Luật kinh doanh		3	QTKD	S	2 3	1-5 1-5	2-9 8	B2.205 B2.205	TĐ	28/04/2022	1	TĐ	LKT	K9N22
4	ACC301_212_9_GE22	Nguyên lý kế toán		3	QTKD	S	5 3	1-5 1-5	2-10 9	B2.206 B2.205	TĐ	26/04/2022	3	TĐ	KT-KT	K9N22
5	GYM301_212_9_GE22	Học phần GDTC 1		1	QTKD	S	4 4	1-3 4-5	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	2	TĐ	GDTC	K9N22
6	MLM306_212_9_GE22	Triết học Mác Lê Nin		3	QTKD	S	5	1-5	13-21	B2.204	TĐ	11/07/2022	4	TĐ	LLCT	K9N22
7	MES302_212_9_GE22	Kinh tế học vi mô		3	QTKD	S	2 7	1-5 1-5	14-21 19	B2.203 B2.107	TĐ	13/07/2022	4	TĐ	KTQT	K9N22
8	ECE301_212_9_GE22	Kinh tế lượng		3	QTKD	S	6 7	1-5 1-5	13-21 20	B2.202 B2.107	TĐ	15/07/2022	4	TĐ	BMTKT	K9N22
9	SKL309_212_9_GE22	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	QTKD	S	7	1-5	13-18	B2.107	TĐ	16/07/2022	4	TĐ	TTĐT	K9N22
KHÓA 9 NHÓM 23 (Ngành QTKD)																K9N23

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
1	MAG701_212_9_GE23	Nhập môn Quản trị kinh doanh		2	QTKD	C	3	1-5	2-7	B2.201	TĐ	20/04/2022	4	TĐ	QTKD	K9N23
2	AMA303_212_9_GE23	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	QTKD	C	6	1-5	2-10	B2.201	TĐ	23/04/2022	1	TĐ	BMTKT	K9N23
3	LAW304_212_9_GE23	Luật kinh doanh		3	QTKD	C	2 3	1-5 1-5	2-9 8	B2.202 B2.201	TĐ	28/04/2022	1	TĐ	LKT	K9N23
4	ACC301_212_9_GE23	Nguyên lý kế toán		3	QTKD	C	5 3	1-5 1-5	2-10 9	B2.203 B2.201	TĐ	26/04/2022	3	TĐ	KT-KT	K9N23
5	GYM301_212_9_GE23	Học phần GDTC 1		1	QTKD	C	4 4	1-3 4-5	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	4	TĐ	GDTC	K9N23
6	MLM306_212_9_GE23	Triết học Mác Lê Nin		3	QTKD	C	5	1-5	13-21	B2.202	TĐ	11/07/2022	4	TĐ	LLCT	K9N23
7	MES302_212_9_GE23	Kinh tế học vi mô		3	QTKD	C	2 7	1-5 1-5	14-21 19	B2.201 B2.103	TĐ	13/07/2022	4	TĐ	KTQT	K9N23
8	ECE301_212_9_GE23	Kinh tế lượng		3	QTKD	C	6 7	1-5 1-5	13-21 20	B2.105 B2.106	TĐ	15/07/2022	4	TĐ	BMTKT	K9N23
9	SKL309_212_9_GE23	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	QTKD	C	7	1-5	13-18	B2.106	TĐ	16/07/2022	4	TĐ	TTĐT	K9N23
	KHÓA 9 NHÓM 24 (Ngành QTKD)															K9N24
1	MAG701_212_9_GE24	Nhập môn Quản trị kinh doanh		2	QTKD	S	6	1-5	2-7	B2.206	TĐ	20/04/2022	4	TĐ	QTKD	K9N24
2	AMA303_212_9_GE24	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	QTKD	S	5 6	1-5 1-5	2-10 8	B2.207 B2.206	TĐ	23/04/2022	1	TĐ	BMTKT	K9N24
3	LAW304_212_9_GE24	Luật kinh doanh		3	QTKD	S	3	1-5	2-10	B2.206	TĐ	28/04/2022	1	TĐ	LKT	K9N24

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
4	ACC301_212_9_GE24	Nguyên lý kế toán		3	QTKD	S	2 6	1-5 1-5	2-9 9	B2.206 B2.206	TĐ	26/04/2022	3	TĐ	KT-KT	K9N24
5	GYM301_212_9_GE24	Học phần GDTC 1		1	QTKD	S	4 4	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	2	TĐ	GDTC	K9N24
6	MLM306_212_9_GE24	Triết học Mác Lê Nin		3	QTKD	S	3 2	1-5 1-5	14-21 20	B2.203 B2.204	TĐ	11/07/2022	4	TĐ	LLCT	K9N24
7	MES302_212_9_GE24	Kinh tế học vi mô		3	QTKD	S	6 2	1-5 1-5	13-21 21	B2.302 B2.204	TĐ	13/07/2022	4	TĐ	KTQT	K9N24
8	ECE301_212_9_GE24	Kinh tế lượng		3	QTKD	S	7	1-5	13-21	B2.201	TĐ	15/07/2022	4	TĐ	BMTKT	K9N24
9	SKL309_212_9_GE24	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	QTKD	S	2	1-5	14-19	B2.204	TĐ	16/07/2022	4	TĐ	TTĐT	K9N24
	KHÓA 9 NHÓM 25 (Ngành QTKD)															K9N25
1	MAG701_212_9_GE25	Nhập môn Quản trị kinh doanh		2	QTKD	C	6	1-5	2-7	B2.202	TĐ	20/04/2022	4	TĐ	QTKD	K9N25
2	AMA303_212_9_GE25	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	QTKD	C	5 6	1-5 1-5	2-10 8	B2.204 B2.202	TĐ	23/04/2022	2	TĐ	BMTKT	K9N25
3	LAW304_212_9_GE25	Luật kinh doanh		3	QTKD	C	3	1-5	2-10	B2.202	TĐ	28/04/2022	2	TĐ	LKT	K9N25
4	ACC301_212_9_GE25	Nguyên lý kế toán		3	QTKD	C	2 6	1-5 1-5	2-9 9	B2.203 B2.202	TĐ	26/04/2022	4	TĐ	KT-KT	K9N25
5	GYM301_212_9_GE25	Học phần GDTC 1		1	QTKD	C	4 4	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	25/05/2022	4	TĐ	GDTC	K9N25
6	MLM306_212_9_GE25	Triết học Mác Lê Nin		3	QTKD	C	3 2	1-5 1-5	14-21 20	B2.107 B2.202	TĐ	11/07/2022	4	TĐ	LLCT	K9N25

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
7	MES302_212_9_GE25	Kinh tế học vi mô		3	QTKD	C	6 2	1-5 1-5	13-21 21	B2.206 B2.202	TĐ	13/07/2022	4	TĐ	KTQT	K9N25
8	ECE301_212_9_GE25	Kinh tế lượng		3	QTKD	C	7	1-5	13-21	B2.107	TĐ	15/07/2022	4	TĐ	BMTKT	K9N25
9	SKL309_212_9_GE25	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	QTKD	C	2	1-5	14-19	B2.202	TĐ	16/07/2022	4	TĐ	TTĐT	K9N25
KHÓA 9 NHÓM 26 (Ngành QTKD)																K9N26
1	MAG701_212_9_GE26	Nhập môn Quản trị kinh doanh		2	QTKD	S	2	1-5	2-7	B2.207	TĐ	20/04/2022	4	TĐ	QTKD	K9N26
2	AMA303_212_9_GE26	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	QTKD	S	4	1-5	2-10	B2.205	TĐ	23/04/2022	2	TĐ	BMTKT	K9N26
3	LAW304_212_9_GE26	Luật kinh doanh		3	QTKD	S	5 2	1-5 1-5	2-10 8	B2.301 B2.207	TĐ	28/04/2022	2	TĐ	LKT	K9N26
4	ACC301_212_9_GE26	Nguyên lý kế toán		3	QTKD	S	6	1-5	2-10	B2.207	TĐ	26/04/2022	4	TĐ	KT-KT	K9N26
5	GYM301_212_9_GE26	Học phần GDTC 1		1	QTKD	S	3 3	1-3 4-5	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	2	TĐ	GDTC	K9N26
6	MLM306_212_9_GE26	Triết học Mác Lê Nin		3	QTKD	S	4	1-5	13-21	B2.201	TĐ	11/07/2022	4	TĐ	LLCT	K9N26
7	MES302_212_9_GE26	Kinh tế học vi mô		3	QTKD	S	7	1-5	13-21	B2.202	TĐ	13/07/2022	4	TĐ	KTQT	K9N26
8	ECE301_212_9_GE26	Kinh tế lượng		3	QTKD	S	2 5	1-5 1-5	14-21 21	B2.205 B2.206	TĐ	15/07/2022	4	TĐ	BMTKT	K9N26
9	SKL309_212_9_GE26	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	QTKD	S	5	1-5	13-18	B2.205	TĐ	16/07/2022	4	TĐ	TTĐT	K9N26

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
	KHÓA 9 NHÓM 27 (Ngành QTKD)															K9N27
1	MAG701_212_9_GE27	Nhập môn Quản trị kinh doanh		2	QTKD	S	2	1-5	2-7	B2.301	TĐ	20/04/2022	4	TĐ	QTKD	K9N27
2	AMA303_212_9_GE27	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	QTKD	S	4	1-5	2-10	B2.206	TĐ	23/04/2022	2	TĐ	BMTKT	K9N27
3	LAW304_212_9_GE27	Luật kinh doanh		3	QTKD	S	5 2	1-5 1-5	2-10 8	B2.302 B2.301	TĐ	28/04/2022	2	TĐ	LKT	K9N27
4	ACC301_212_9_GE27	Nguyên lý kế toán		3	QTKD	S	6	1-5	2-10	B2.301	TĐ	26/04/2022	4	TĐ	KT-KT	K9N27
5	GYM301_212_9_GE27	Học phần GDTC 1		1	QTKD	S	3 3	1-3 4-5	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	2	TĐ	GDTC	K9N27
6	MLM306_212_9_GE27	Triết học Mác Lê Nin		3	QTKD	S	4	1-5	13-21	B2.202	TĐ	11/07/2022	4	TĐ	LLCT	K9N27
7	MES302_212_9_GE27	Kinh tế học vi mô		3	QTKD	S	7	1-5	13-21	B2.203	TĐ	13/07/2022	4	TĐ	KTQT	K9N27
8	ECE301_212_9_GE27	Kinh tế lượng		3	QTKD	S	2 5	1-5 1-5	14-21 20	B2.206 B2.306	TĐ	15/07/2022	4	TĐ	BMTKT	K9N27
9	SKL309_212_9_GE27	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	QTKD	S	5	1-5	13-18	B2.206	TĐ	16/07/2022	4	TĐ	TTĐT	K9N27
	KHÓA 9 NHÓM 28 (Ngành KT, Định hướng Digital Accounting)															K9N28
1	ACC310_212_9_GE28	Nhập môn ngành Kế toán		2	KT	S	2	1-5	2-7	405	36 TTĐ	20/04/2022	3	Q.1	KT-KT	K9N28
2	AMA303_212_9_GE28	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	KT	S	3	1-5	2-10	405	36 TTĐ	23/04/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N28

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
3	LAW304_212_9_GE28	Luật kinh doanh		3	KT	S	5 2	1-5 1-5	2-10 8	405 405	36 TTĐ 36 TTĐ	28/04/2022	2	Q.1	LKT	K9N28
8	ECE301_212_9_GE28	Kinh tế lượng		3	KT	S	4	1-5	2-10	405	36 TTĐ	26/04/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N28
5	GYM301_212_9_GE28	Học phần GDTC 1		1	KT	S	6 6	1-3 4-5	2-7 8-15	Sân	TĐ	27/05/2022	2	TĐ	GDTC	K9N28
6	MLM306_212_9_GE28	Triết học Mác Lê Nin		3	KT	S	3 4	1-5 1-5	14-21 19	405 405	36 TTĐ 36 TTĐ	11/07/2022	4	Q.1	LLCT	K9N28
7	MES302_212_9_GE28	Kinh tế học vi mô		3	KT	S	5	1-5	13-21	405	36 TTĐ	13/07/2022	4	Q.1	KTQT	K9N28
8	ITS723_212_9_GE28	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Digital Accounting)		2	KT	S	4	1-5	13-18	502	36 TTĐ	15/07/2022	4	Q.1	HTTTQL	K9N28
9	SKL309_212_9_GE28	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	KT	S	7	1-5	13-18	405	36 TTĐ	16/07/2022	4	Q.1	TTĐT	K9N28
	KHÓA 9 NHÓM 29 (Ngành KT, Định hướng Digital Accounting)															K9N29
1	ACC310_212_9_GE29	Nhập môn ngành Kế toán		2	KT	S	3	1-5	2-7	B2.207	TĐ	20/04/2022	3	TĐ	KT-KT	K9N29
2	AMA303_212_9_GE29	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	KT	S	4	1-5	2-10	B2.207	TĐ	23/04/2022	2	TĐ	BMTKT	K9N29
3	LAW304_212_9_GE29	Luật kinh doanh		3	KT	S	2 3	1-5 1-5	2-9 8	B2.402 B2.207	TĐ	28/04/2022	2	TĐ	LKT	K9N29
4	ECE301_212_9_GE29	Kinh tế lượng		3	KT	S	5 3	1-5 1-5	2-10 9	B2.303 B2.207	TĐ	26/04/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N29
5	GYM301_212_9_GE29	Học phần GDTC 1		1	KT	S	6 6	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	27/05/2022	2	TĐ	GDTC	K9N29

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
6	MLM306_212_9_GE29	Triết học Mác Lê Nin		3	KT	S	4	1-5	13-21	B2.203	TĐ	11/07/2022	4	TĐ	LLCT	K9N29
7	MES302_212_9_GE29	Kinh tế học vi mô		3	KT	S	2 5	1-5 1-5	14-21 19	B2.306 B2.205	TĐ	13/07/2022	4	TĐ	KTQT	K9N29
8	ITS723_212_9_GE29	Logic ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn, Digital Accounting)		2	KT	S	3	1-5	14-19	B2.204	TĐ	15/07/2022	4	TĐ	HTTTQL	K9N29
9	SKL309_212_9_GE29	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	KT	S	5	1-5	13-18	B2.207	TĐ	16/07/2022	4	TĐ	TTĐT	K9N29
KHÓA 9 NHÓM 30 (Ngành KT, Định hướng truyền thống)																K9N30
1	ACC310_212_9_GE30	Nhập môn ngành Kế toán		2	KT	C	3	1-5	2-7	B2.203	TĐ	20/04/2022	3	TĐ	KT-KT	K9N30
2	AMA303_212_9_GE30	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	KT	C	4	1-5	2-10	B2.201	TĐ	23/04/2022	2	TĐ	BMTKT	K9N30
3	LAW304_212_9_GE30	Luật kinh doanh		3	KT	C	2 3	1-5 1-5	2-9 8	B2.204 B2.203	TĐ	28/04/2022	2	TĐ	LKT	K9N30
4	ECE301_212_9_GE30	Kinh tế lượng		3	KT	C	5 3	1-5 1-5	2-10 9	B2.205 B2.203	TĐ	26/04/2022	3	TĐ	BMTKT	K9N30
5	GYM301_212_9_GE30	Học phần GDTC 1		1	KT	C	6 6	4-5 1-3	2-7 8-15	Sân	TĐ	27/05/2022	4	TĐ	GDTC	K9N30
6	MLM306_212_9_GE30	Triết học Mác Lê Nin		3	KT	C	4	1-5	13-21	B2.104	TĐ	11/07/2022	4	TĐ	LLCT	K9N30
7	MES302_212_9_GE30	Kinh tế học vi mô		3	KT	C	2 5	1-5 1-5	14-21 21	B2.203 B2.203	TĐ	13/07/2022	4	TĐ	KTQT	K9N30
8	SOC303_212_9_GE30	Tâm lý học (tự chọn, truyền thống)		2	KT	C	3	1-5	14-19	B2.201	TĐ	15/07/2022	4	TĐ	LLCT	K9N30

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
9	SKL309_212_9_GE30	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	KT	C	5	1-5	13-18	B2.203	TĐ	16/07/2022	4	TĐ	TTĐT	K9N30
KHÓA 9 NHÓM 31 (Ngành KT, Định hướng truyền thống)																K9N28
1	ACC310_212_9_GE28	Nhập môn ngành Kế toán		2	KT	S	2	1-5	2-7	405	36 TTĐ	20/04/2022	3	Q.1	KT-KT	K9N28
2	AMA303_212_9_GE28	Lý thuyết xác suất thống kê toán		3	KT	S	3	1-5	2-10	405	36 TTĐ	23/04/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N28
3	LAW304_212_9_GE28	Luật kinh doanh		3	KT	S	5 2	1-5 1-5	2-10 8	405 405	36 TTĐ 36 TTĐ	28/04/2022	2	Q.1	LKT	K9N28
8	ECE301_212_9_GE28	Kinh tế lượng		3	KT	S	4	1-5	2-10	405	36 TTĐ	26/04/2022	3	Q.1	BMTKT	K9N28
5	GYM301_212_9_GE28	Học phần GDTC 1		1	KT	S	6 6	1-3 4-5	2-7 8-15	Sân	TĐ	27/05/2022	2	TĐ	GDTC	K9N28
6	MLM306_212_9_GE28	Triết học Mác Lê Nin		3	KT	S	3 4	1-5 1-5	14-21 19	405 405	36 TTĐ 36 TTĐ	11/07/2022	4	Q.1	LLCT	K9N28
7	MES302_212_9_GE28	Kinh tế học vi mô		3	KT	S	5	1-5	13-21	405	36 TTĐ	13/07/2022	4	Q.1	KTQT	K9N28
8	SOC303_212_9_GE31	Tâm lý học (tự chọn, truyền thống)		2	KT	S	4	1-5	13-18	301	36 TTĐ	15/07/2022	4	Q.1	LLCT	K9N28
9	SKL309_212_9_GE28	Kỹ năng thuyết trình và chinh phục đối tác		2	KT	S	7	1-5	13-18	405	36 TTĐ	16/07/2022	4	Q.1	TTĐT	K9N28
KHÓA 8 NHÓM 1 (Ngành TCNH Định hướng Fintech)																K8N1
1	ITS724_212_8_L01	Giải thuật ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	S	4 2	1-5 1-5	2-10 2-4	201 202	39 HN 39 HN	25/04/2022	3	39 HN	HTTTQL	K8N1

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DÀNH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
2	ITS711_212_8_L01	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	S	3	1-5	2-10	501	36 TTĐ	21/04/2022	1	Q.1	HTTTQL	K8N1
3	DAT708_212_8_L01	Lập trình Python cho phân tích dữ liệu (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	S	6	1-5	2-10	502	36 TTĐ	27/04/2022	3	Q.1	BMTKT	K8N1
4	MLM303_212_8_L01	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	TCNH	S	3	1-5	14-19	502	36 TTĐ	12/07/2022	1	Q.1	LLCT	K8N1
5	FIN304_212_8_L01	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	S	5	1-5	13-21	502	36 TTĐ	14/07/2022	2	Q.1	TC	K8N1
6	ACC705_212_8_L01	Kế toán tài chính		3	TCNH	S	6 3	1-5 1-5	13-21 20	405 502	36 TTĐ 36 TTĐ	16/07/2022	2	Q.1	KT-KT	K8N1
KHÓA 8 NHÓM 2 (Ngành TCNH Định hướng Fintech)																K8N2
1	ITS724_212_8_L02	Giải thuật ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	C	4 2	1-5 1-5	2-10 2-4	202 202	39 HN 39 HN	25/04/2022	4	39 HN	HTTTQL	K8N2
2	ITS711_212_8_L02	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	C	3	1-5	2-10	407	36 TTĐ	21/04/2022	1	Q.1	HTTTQL	K8N2
3	DAT708_212_8_L02	Lập trình Python cho phân tích dữ liệu (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	C	6	1-5	2-10	501	36 TTĐ	27/04/2022	3	Q.1	BMTKT	K8N2
4	MLM303_212_8_L02	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	TCNH	C	3	1-5	14-19	407	36 TTĐ	12/07/2022	1	Q.1	LLCT	K8N2
5	FIN304_212_8_L02	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	C	5	1-5	13-21	501	36 TTĐ	14/07/2022	2	Q.1	TC	K8N2
6	ACC705_212_8_L02	Kế toán tài chính		3	TCNH	C	6 3	1-5 1-5	13-21 20	405 407	36 TTĐ 36 TTĐ	16/07/2022	2	Q.1	KT-KT	K8N2

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DÀNH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
KHÓA 8 NHÓM 3 (Ngành TCNH Định hướng Fintech)																K8N3
1	ITS724_212_8_L03	Giải thuật ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	S	3 5	1-5 1-5	2-10 2-5	201 201	39 HN 39 HN	25/04/2022	3	39 HN	HTTTQL	K8N3
2	ITS711_212_8_L03	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	S	6	1-5	2-10	503	36 TTĐ	21/04/2022	1	Q.1	HTTTQL	K8N3
3	DAT708_212_8_L03	Lập trình Python cho phân tích dữ liệu (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	S	2 5	1-5 1-5	2-9 9	503 503	36 TTĐ 36 TTĐ	27/04/2022	3	Q.1	BMTKT	K8N3
4	MLM303_212_8_L03	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	TCNH	S	6	1-5	13-18 19	406 505	36 TTĐ 36 TTĐ	12/07/2022	1	Q.1	LLCT	K8N3
5	FIN304_212_8_L03	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	S	2 6	1-5 1-5	14-21 19	407 406	36 TTĐ 36 TTĐ	14/07/2022	2	Q.1	TC	K8N3
6	ACC705_212_8_L03	Kế toán tài chính		3	TCNH	S	4	1-5	13-21	503	36 TTĐ	16/07/2022	2	Q.1	KT-KT	K8N3
KHÓA 8 NHÓM 4 (Ngành TCNH Định hướng Fintech)																K8N4
1	ITS724_212_8_L04	Giải thuật ứng dụng trong kinh doanh (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	C	3 5	1-5 1-5	2-10 2-5	202 201	39 HN 39 HN	25/04/2022	4	39 HN	HTTTQL	K8N4
2	ITS711_212_8_L04	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	C	6	1-5	2-10	502	36 TTĐ	21/04/2022	1	Q.1	HTTTQL	K8N4
3	DAT708_212_8_L04	Lập trình Python cho phân tích dữ liệu (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	C	2 5	1-5 1-5	2-9 10	407 501	36 TTĐ 36 TTĐ	27/04/2022	3	Q.1	BMTKT	K8N4
4	MLM303_212_8_L04	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	TCNH	C	6	1-5	13-18 19	406 505	36 TTĐ 36 TTĐ	12/07/2022	1	Q.1	LLCT	K8N4

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
5	FIN304_212_8_L04	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	C	2 6	1-5 1-5	14-21 19	406 406	36 TTĐ 36 TTĐ	14/07/2022	2	Q.1	TC	K8N4
6	ACC705_212_8_L04	Kế toán tài chính		3	TCNH	C	4	1-5	13-21	501	36 TTĐ	16/07/2022	2	Q.1	KT-KT	K8N4
	KHÓA 8 NHÓM 5 (Ngành TCNH Định hướng truyền thống)															K8N5
1	FIN302_212_8_L05	Thị Trường TC và các ĐCTC (tự chọn - truyền thống)		3	TCNH	S	6	1-5	2-10	402	36 TTĐ	25/04/2022	4	Q.1	TC	K8N5
2	ITS711_212_8_L05	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	S	2 5	1-5 1-5	2-9 10	504 501	36 TTĐ 36 TTĐ	21/04/2022	1	Q.1	KT-KT	K8N5
3	INE307_212_8_L05	Tài chính quốc tế (tự chọn - truyền thống)		3	TCNH	S	4	1-5	2-10	407	36 TTĐ	27/04/2022	3	Q.1	KTQT	K8N5
4	MLM303_212_8_L05	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	TCNH	S	7	1-5	13-18	406	36 TTĐ	12/07/2022	1	Q.1	LLCT	K8N5
5	FIN304_212_8_L05	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	S	3 7	1-5 1-5	14-21 19	503 503	36 TTĐ 36 TTĐ	14/07/2022	2	Q.1	TC	K8N5
6	ACC705_212_8_L05	Kế toán tài chính		3	TCNH	S	5	1-5	13-21	503	36 TTĐ	16/07/2022	2	Q.1	HTTTQL	K8N5
	KHÓA 8 NHÓM 6 (Ngành TCNH Định hướng truyền thống)															K8N6
1	MLM309_212_8_L06	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	TCNH	C	5	1-5	2-8	B2.206	TĐ	21/04/2022	1	TĐ	LLCT	K8N6
2	ACC705_212_8_L06	Kế toán tài chính		3	TCNH	C	3	1-5	2-10	B2.304	TĐ	29/04/2022	3	TĐ	KT-KT	K8N6

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
3	INE704_212_8_L06	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	TCNH	C	6	1-5	2-10	B2.203	TĐ	27/04/2022	3	TĐ	KTQT	K8N6
4	INE307_212_8_L06	Tài chính quốc tế (tự chọn - truyền thống)		3	TCNH	C	2 6	1-5 1-5	14-21 21	B2.204 B2.104	TĐ	12/07/2022	2	TĐ	KTQT	K8N6
5	FIN304_212_8_L06	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	C	5	1-5	13-21	B2.204	TĐ	14/07/2022	2	TĐ	TC	K8N6
6	ITS711_212_8_L06	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	C	3 6	1-5 1-5	14-21 20	B2.202 B2.104	TĐ	16/07/2022	2	TĐ	HTTTQL	K8N6
KHÓA 8 NHÓM 7 (Ngành TCNH Định hướng truyền thống)																K8N7
1	MLM309_212_8_L07	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	TCNH	S	5	1-5	2-8	B2.304	TĐ	21/04/2022	1	TĐ	LLCT	K8N7
2	ACC705_212_8_L07	Kế toán tài chính		3	TCNH	S	3	1-5	2-10	B2.301	TĐ	29/04/2022	3	TĐ	KT-KT	K8N7
3	INE704_212_8_L07	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	TCNH	S	6	1-5	2-10	B2.302	TĐ	27/04/2022	3	TĐ	KTQT	K8N7
4	INE307_212_8_L07	Tài chính quốc tế (tự chọn - truyền thống)		3	TCNH	S	2 6	1-5 1-5	14-21 19	B2.301 B2.107	TĐ	12/07/2022	2	TĐ	KTQT	K8N7
5	FIN304_212_8_L07	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	S	5	1-5	13-21	B2.301	TĐ	14/07/2022	2	TĐ	TC	K8N7
6	ITS711_212_8_L07	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	S	3 6	1-5 1-5	14-21 20	B2.205 B2.201	TĐ	16/07/2022	2	TĐ	HTTTQL	K8N7

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
KHÓA 8 NHÓM 8 (Ngành TCNH Định hướng truyền thống)																K8N8
1	MLM309_212_8_L08	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	TCNH	C	3	1-5	2-7	B2.305	TĐ	21/04/2022	1	TĐ	LLCT	K8N8
2	ACC705_212_8_L08	Kế toán tài chính		3	TCNH	C	2 3	1-5 1-5	2-9 8	B2.205 B2.305	TĐ	29/04/2022	3	TĐ	KT-KT	K8N8
3	INE704_212_8_L08	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	TCNH	C	5 3	1-5 1-5	2-10 9	B2.207 B2.305	TĐ	27/04/2022	3	TĐ	KTQT	K8N8
4	INE307_212_8_L08	Tài chính quốc tế (tự chọn - truyền thống)		3	TCNH	C	4	1-5	13-21	B2.105	TĐ	12/07/2022	2	TĐ	KTQT	K8N8
5	FIN304_212_8_L08	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	C	2 3	1-5 1-5	14-21 15	B2.205 B2.301	TĐ	14/07/2022	2	TĐ	TC	K8N8
6	ITS711_212_8_L08	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	C	6 3	1-5 1-5	13-21 16	B2.106 B2.301	TĐ	16/07/2022	2	TĐ	HTTTQL	K8N8
KHÓA 8 NHÓM 9 (Ngành TCNH Định hướng Fintech)																K8N9
1	MLM309_212_8_L09	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	TCNH	S	4	1-5	2-7	B2.301	TĐ	21/04/2022	1	TĐ	LLCT	K8N9
2	ACC705_212_8_L09	Kế toán tài chính		3	TCNH	S	6	1-5	2-10	B2.303	TĐ	29/04/2022	3	TĐ	KT-KT	K8N9
3	INE704_212_8_L09	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	TCNH	S	2 4	1-5 1-5	2-9 10	B2.303 B2.301	TĐ	27/04/2022	3	TĐ	KTQT	K8N9
4	DAT708_212_8_L09	Lập trình Python cho phân tích dữ liệu (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	S	4	1-5	13-21	B2.204	TĐ	12/07/2022	2	TĐ	BMTKT	K8N9

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
5	FIN304_212_8_L09	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	S	6 3	1-5 1-5	13-21 17	B2.203 B2.206	TĐ	14/07/2022	2	TĐ	TC	K8N9
6	ITS711_212_8_L09	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	S	2 3	1-5 1-5	14-21 18	B2.302 B2.206	TĐ	16/07/2022	2	TĐ	HTTTQL	K8N9
KHÓA 8 NHÓM 10 (Ngành TCNH Định hướng Fintech)																K8N10
1	MLM309_212_8_L10	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	TCNH	C	4	1-5	2-7	B2.202	TĐ	21/04/2022	1	TĐ	LLCT	K8N10
2	ACC705_212_8_L10	Kế toán tài chính		3	TCNH	C	6	1-5	2-10	B2.204	TĐ	29/04/2022	3	TĐ	KT-KT	K8N10
3	INE704_212_8_L10	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	TCNH	C	2 4	1-5 1-5	2-9 10	B2.304 B2.202	TĐ	27/04/2022	3	TĐ	KTQT	K8N10
4	DAT708_212_8_L10	Lập trình Python cho phân tích dữ liệu (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	C	4	1-5	13-21	B2.106	TĐ	12/07/2022	2	TĐ	BMTKT	K8N10
5	FIN304_212_8_L10	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	C	6 3	1-5 1-5	13-21 17	B2.107 B2.207	TĐ	14/07/2022	2	TĐ	TC	K8N10
6	ITS711_212_8_L10	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	C	2 3	1-5 1-5	14-21 18	B2.206 B2.301	TĐ	16/07/2022	2	TĐ	HTTTQL	K8N10
KHÓA 8 NHÓM 11 (Ngành TCNH Định hướng Fintech)																K8N11
1	MLM309_212_8_L11	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	TCNH	S	6	1-5	2-7	B2.304	TĐ	21/04/2022	1	TĐ	LLCT	K8N11
2	ACC705_212_8_L11	Kế toán tài chính		3	TCNH	S	5 6	1-5 1-5	2-10 8	B2.305 B2.305	TĐ	29/04/2022	4	TĐ	KT-KT	K8N11

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
3	INE704_212_8_L11	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	TCNH	S	4	1-5	2-10	B2.302	TĐ	27/04/2022	3	TĐ	KTQT	K8N11
4	DAT708_212_8_L11	Lập trình Python cho phân tích dữ liệu (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	S	4	1-5	13-21	B2.205	TĐ	12/07/2022	2	TĐ	BMTKT	K8N11
5	FIN304_212_8_L11	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	S	7	1-5	13-21	B2.204	TĐ	14/07/2022	2	TĐ	TC	K8N11
6	ITS711_212_8_L11	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	S	3 6	1-5 1-5	14-21 21	B2.207 B2.201	TĐ	16/07/2022	2	TĐ	HTTTQL	K8N11
KHÓA 8 NHÓM 12 (Ngành TCNH Định hướng Fintech)																K8N12
1	MLM309_212_8_L12	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	TCNH	C	6	1-5	2-7	B2.205	TĐ	21/04/2022	2	TĐ	LLCT	K8N12
2	ACC705_212_8_L12	Kế toán tài chính		3	TCNH	C	5 6	1-5 1-5	2-10 8	B2.301 B2.205	TĐ	29/04/2022	4	TĐ	KT-KT	K8N12
3	INE704_212_8_L12	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	TCNH	C	4	1-5	2-10	B2.203	TĐ	27/04/2022	3	TĐ	KTQT	K8N12
4	DAT708_212_8_L12	Lập trình Python cho phân tích dữ liệu (tự chọn - Fintech)		3	TCNH	C	4	1-5	13-21	B2.107	TĐ	12/07/2022	2	TĐ	BMTKT	K8N12
5	FIN304_212_8_L12	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ngành	3	TCNH	C	7	1-5	13-21	B2.201	TĐ	14/07/2022	2	TĐ	TC	K8N12
6	ITS711_212_8_L12	Phân tích kinh doanh	Ngành	3	TCNH	C	3 6	1-5 1-5	14-21 21	B2.203 B2.104	TĐ	16/07/2022	2	TĐ	HTTTQL	K8N12

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
KHÓA 8 NHÓM 13 (Ngành QTKD - Định hướng E-Business)																K8N13
1	MLM303_212_8_L13	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	QTKD	S	5	1-5	2-8	503	36 TTĐ	20/04/2022	3	Q.1	LLCT	K8N13
2	DAT722_212_8_L13	Khoa học dữ liệu cho kinh doanh (tự chọn, E-Business)		3	QTKD	S	3	1-5	2-10	502	36 TTĐ	26/04/2022	2	Q.1	BMTKT	K8N13
3	MAG302_212_8_L13	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	Ngành	3	QTKD	S	6	1-5	2-10	505	36 TTĐ	28/04/2022	3	Q.1	QTKD	K8N13
4	DIM708_212_8_L13	Sáng tạo và thiết kế trong thời đại số (tự chọn, E-Business)		3	QTKD	S	6 3	1-5 1-5	13-21 20	407 505	36 TTĐ 36 TTĐ	12/07/2022	2	Q.1	QTKD	K8N13
5	MAG306_212_8_L13	Quản trị vận hành	Ngành	3	QTKD	S	4	1-5	13-21	504	36 TTĐ	14/07/2022	1	Q.1	QTKD	K8N13
6	MAG309_212_8_L13	Quản trị marketing	Ngành	3	QTKD	S	2 3	1-5 1-5	14-21 21	501 502	36 TTĐ 36 TTĐ	16/07/2022	1	Q.1	QTKD	K8N13
KHÓA 8 NHÓM 14 (Ngành QTKD - Định hướng E-Business)																K8N14
1	MLM303_212_8_L14	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	QTKD	C	5	1-5	2-8	501	36 TTĐ	20/04/2022	3	Q.1	LLCT	K8N14
2	DAT722_212_8_L14	Khoa học dữ liệu cho kinh doanh (tự chọn, E-Business)		3	QTKD	C	3	1-5	2-10	501	36 TTĐ	26/04/2022	2	Q.1	BMTKT	K8N14
3	MAG302_212_8_L14	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	Ngành	3	QTKD	C	6	1-5	2-10	503	36 TTĐ	28/04/2022	3	Q.1	QTKD	K8N14
4	DIM708_212_8_L14	Sáng tạo và thiết kế trong thời đại số (tự chọn, E-Business)		3	QTKD	C	6 3	1-5 1-5	13-21 21	407 407	36 TTĐ 36 TTĐ	12/07/2022	2	Q.1	QTKD	K8N14

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
5	MAG306_212_8_L14	Quản trị vận hành	Ngành	3	QTKD	C	4	1-5	13-21	502	36 TTĐ	14/07/2022	1	Q.1	QTKD	K8N14
6	MAG309_212_8_L14	Quản trị marketing	Ngành	3	QTKD	C	2 3	1-5 1-5	14-21 20	407 406	36 TTĐ 36 TTĐ	16/07/2022	1	Q.1	QTKD	K8N14
KHÓA 8 NHÓM 15 (Ngành QTKD - Định hướng truyền thống)																K8N13
1	MLM303_212_8_L15	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	QTKD	S	3	1-5	2-7	503	36 TTĐ	20/04/2022	3	Q.1	LLCT	K8N13
2	MAG323_212_8_L15	Quản trị đổi mới và sáng tạo (tự chọn - truyền thống)		3	QTKD	S	6	1-5	2-10	301	36 TTĐ	26/04/2022	2	Q.1	QTKD	K8N13
3	MAG302_212_8_L15	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	Ngành	3	QTKD	S	5 3	1-5 1-5	2-10 8	504 503	36 TTĐ 36 TTĐ	28/04/2022	3	Q.1	QTKD	K8N13
4	ACC307_212_8_L15	Kế toán quản trị (tự chọn - truyền thống)		3	QTKD	S	6 3	1-5 1-5	13-21 20	501 407	36 TTĐ 36 TTĐ	12/07/2022	2	Q.1	KT-KT	K8N13
5	MAG306_212_8_L15	Quản trị vận hành	Ngành	3	QTKD	S	2 3	1-5 1-5	14-21 21	502 407	36 TTĐ 36 TTĐ	14/07/2022	1	Q.1	QTKD	K8N13
6	MAG309_212_8_L15	Quản trị marketing	Ngành	3	QTKD	S	4	1-5	13-21	505	36 TTĐ	16/07/2022	1	Q.1	QTKD	K8N13
KHÓA 8 NHÓM 16 (Ngành QTKD - Định hướng E-Business)																K8N16
1	MLM309_212_8_L16	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	QTKD	S	6	1-5	2-7	B2.305	TĐ	21/04/2022	2	TĐ	LLCT	K8N16
2	DAT722_212_8_L16	Khoa học dữ liệu cho kinh doanh (tự chọn, E-Business)		3	QTKD	S	4	1-5	2-10	B2.303	TĐ	26/04/2022	3	TĐ	BMTKT	K8N16

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
3	MAG302_212_8_L16	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	Ngành	3	QTKD	S	2 6	1-5 1-5	2-9 8	B2.305 B2.307	TĐ	28/04/2022	3	TĐ	QTKD	K8N16
4	DIM708_212_8_L16	Sáng tạo và thiết kế trong thời đại số (tự chọn, E-Business)		3	QTKD	S	3 4	1-5 1-5	14-21 21	B2.301 B2.206	TĐ	12/07/2022	2	TĐ	QTKD	K8N16
5	MAG306_212_8_L16	Quản trị vận hành	Ngành	3	QTKD	S	7	1-5	13-21	B2.205	TĐ	14/07/2022	1	TĐ	QTKD	K8N16
6	INE704_212_8_L16	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	QTKD	S	5	1-5	13-21	B2.302	TĐ	16/07/2022	1	TĐ	KTQT	K8N16
KHÓA 8 NHÓM 17 (Ngành QTKD - Định hướng E-Business)																K8N17
1	MLM309_212_8_L17	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	QTKD	C	6	1-5	2-7	B2.206	TĐ	21/04/2022	2	TĐ	LLCT	K8N17
2	DAT722_212_8_L17	Khoa học dữ liệu cho kinh doanh (tự chọn, E-Business)		3	QTKD	C	4	1-5	2-10	B2.204	TĐ	26/04/2022	3	TĐ	BMTKT	K8N17
3	MAG302_212_8_L17	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	Ngành	3	QTKD	C	2 6	1-5 1-5	2-9 8	B2.206 B2.206	TĐ	28/04/2022	3	TĐ	QTKD	K8N17
4	DIM708_212_8_L17	Sáng tạo và thiết kế trong thời đại số (tự chọn, E-Business)		3	QTKD	C	3 4	1-5 1-5	14-21 21	B2.204 B2.202	TĐ	12/07/2022	2	TĐ	QTKD	K8N17
5	MAG306_212_8_L17	Quản trị vận hành	Ngành	3	QTKD	C	7	1-5	13-21	B2.202	TĐ	14/07/2022	1	TĐ	QTKD	K8N17
6	INE704_212_8_GE17	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	QTKD	C	5	1-5	13-21	B2.205	TĐ	16/07/2022	1	TĐ	KTQT	K8N17

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
KHÓA 8 NHÓM 18 (Ngành QTKD - Định hướng truyền thống)																K8N18
1	MLM309_212_8_L18	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	QTKD	S	4	1-5	2-7	B2.304	TĐ	21/04/2022	2	TĐ	LLCT	K8N18
2	MAG323_212_8_L18	Quản trị đổi mới và sáng tạo (tự chọn - truyền thống)		3	QTKD	S	2 4	1-5 1-5	2-9 8	B2.306 B2.305	TĐ	26/04/2022	3	TĐ	QTKD	K8N18
3	MAG302_212_8_L18	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	Ngành	3	QTKD	S	3	1-5	2-10	B2.302	TĐ	28/04/2022	3	TĐ	QTKD	K8N18
4	ACC307_212_8_L18	Kế toán quản trị (tự chọn - truyền thống)		3	QTKD	S	3 6	1-5 1-5	14-21 20	B2.302 B2.205	TĐ	12/07/2022	2	TĐ	KT-KT	K8N18
5	MAG306_212_8_L18	Quản trị vận hành	Ngành	3	QTKD	S	5	1-5	13-21	B2.303	TĐ	14/07/2022	1	TĐ	QTKD	K8N18
6	INE704_212_8_GE18	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	QTKD	S	7	1-5	13-21	B2.206	TĐ	16/07/2022	1	TĐ	KTQT	K8N18
KHÓA 8 NHÓM 19 (Ngành QTKD - Định hướng truyền thống)																K8N19
1	MLM309_212_8_L19	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	QTKD	C	4	1-5	2-7	B2.205	TĐ	21/04/2022	2	TĐ	LLCT	K8N19
2	MAG323_212_8_L19	Quản trị đổi mới và sáng tạo (tự chọn - truyền thống)		3	QTKD	C	2 4	1-5 1-5	2-9 8	B2.207 B2.205	TĐ	26/04/2022	3	TĐ	QTKD	K8N19
3	MAG302_212_8_L19	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	Ngành	3	QTKD	C	3	1-5	2-10	B2.206	TĐ	28/04/2022	3	TĐ	QTKD	K8N19
4	ACC307_212_8_L19	Kế toán quản trị (tự chọn - truyền thống)		3	QTKD	C	3 6	1-5 1-5	14-21 20	B2.205 B2.202	TĐ	12/07/2022	2	TĐ	KT-KT	K8N19

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DÀNH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
5	MAG306_212_8_L19	Quản trị vận hành	Ngành	3	QTKD	C	5	1-5	13-21	B2.206	TĐ	14/07/2022	1	TĐ	QTKD	K8N19
6	INE704_212_8_GE19	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	QTKD	C	7	1-5	13-21	B2.203	TĐ	16/07/2022	1	TĐ	KTQT	K8N19
KHÓA 8 NHÓM 20 (Ngành KT - Định hướng truyền thống)																K8N20
1	FIN311_212_8_L20	Thuế (tự chọn - truyền thống)		3	KT	S	2 5	1-5 1-5	2-9 10	505 503	36 TTĐ 36 TTĐ	27/04/2022	4	Q.1	TC	K8N20
2	FIN304_212_8_L20	Phân tích tài chính doanh nghiệp (tự chọn - truyền thống)		3	KT	S	4	1-5	2-10	503	36 TTĐ	25/04/2022	4	Q.1	TC	K8N20
3	ACC705_212_8_L20	Kế toán tài chính		3	KT	S	6	1-5	2-10	301	39 HN	29/04/2022	4	Q.1	KT-KT	K8N20
4	MLM303_212_8_L20	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	KT	S	3	1-5	14-19	504	36 TTĐ	12/07/2022	1	Q.1	LLCT	K8N20
5	ACC306_212_8_L20	Kế toán ngân hàng	Ngành	3	KT	S	6 3	1-5 1-5	13-21 20	502 504	36 TTĐ 36 TTĐ	14/07/2022	1	Q.1	KT-KT	K8N20
6	ACC707_212_8_L20	Kế toán tài chính các doanh nghiệp đặc thù	Ngành	3	KT	S	5	1-5	13-21	504	36 TTĐ	16/07/2022	1	Q.1	KT-KT	K8N20
KHÓA 8 NHÓM 21 (Ngành KT - Định hướng truyền thống)																K8N21
1	FIN311_212_8_L21	Thuế (tự chọn - truyền thống)		3	KT	S	3	1-5	2-10	B2.303	TĐ	27/04/2022	4	TĐ	TC	K8N21

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
2	FIN304_212_8_L21	Phân tích tài chính doanh nghiệp (tự chọn - truyền thống)		3	KT	S	6	1-5	2-10	B2.306	TĐ	25/04/2022	4	TĐ	TC	K8N21
3	ACC705_212_8_L21	Kế toán tài chính		3	KT	S	5 2	1-5 1-5	2-10 9	B2.306 B2.301	TĐ	29/04/2022	4	TĐ	KT-KT	K8N21
4	MLM309_212_8_L21	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	KT	S	4	1-5	13-18	B2.206	TĐ	12/07/2022	1	TĐ	LLCT	K8N21
5	ACC306_212_8_L21	Kế toán ngân hàng	Ngành	3	KT	S	2 4	1-5 1-5	14-21 19	B2.303 B2.206	TĐ	14/07/2022	1	TĐ	KT-KT	K8N21
6	ACC707_212_8_L21	Kế toán tài chính các doanh nghiệp đặc thù	Ngành	3	KT	S	6 4	1-5 1-5	13-21 20	B2.204 B2.206	TĐ	16/07/2022	1	TĐ	KT-KT	K8N21
KHÓA 8 NHÓM 22 (Ngành KT - Định hướng Digital Accounting)																K8N22
1	DAT710_212_8_L22	Phân tích dữ liệu kế toán với Python (tự chọn - Digital Accounting)		3	KT	C	3	1-5	2-10	B2.306	TĐ	27/04/2022	4	TĐ	KT-KT	K8N22
2	ACC705_212_8_L22	Kế toán tài chính		3	KT	C	2 5	1-5 1-5	2-9 10	B2.301 B2.302	TĐ	29/04/2022	4	TĐ	KT-KT	K8N22
3	MLM309_212_8_L22	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	KT	C	4	1-5	2-10	B2.206	TĐ	21/04/2022	2	TĐ	LLCT	K8N22
4	ACC309_212_8_L22	Hệ thống thông tin kế toán	Ngành	3	KT	C	5	1-5	13-21	B2.302	TĐ	12/07/2022	1	TĐ	KT-KT	K8N22
5	ACC306_212_8_L22	Kế toán ngân hàng	Ngành	3	KT	C	2 4	1-5 1-5	14-21 19	B2.207 B2.203	TĐ	14/07/2022	1	TĐ	KT-KT	K8N22

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
6	ACC707_212_8_L22	Kế toán tài chính các doanh nghiệp đặc thù	Ngành	3	KT	C	6 4	1-5 1-5	13-21 20	B2.201 B2.203	TĐ	16/07/2022	1	TĐ	KT-KT	K8N22

TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG K8

17

1	ENS340_212_8_L01	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	S	2	1-5	2-7	301	39 HN	18/04/2022	1	Q.1	NN	K8
2	ENS340_212_8_L02	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	S	4	1-5	2-7	504	36 TTĐ	18/04/2022	1	Q.1	NN	K8
3	ENS340_212_8_L03	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	S	6	1-5	2-7	302	39 HN	18/04/2022	1	Q.1	NN	K8
4	ENS340_212_8_L04	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	C	2	1-5	2-7	501	36 TTĐ	18/04/2022	3	Q.1	NN	K8
5	ENS340_212_8_L05	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	C	4	1-5	2-7	405	36 TTĐ	18/04/2022	3	Q.1	NN	K8
6	ENS340_212_8_L06	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	C	6	1-5	2-7	504	36 TTĐ	18/04/2022	3	Q.1	NN	K8
7	ENS340_212_8_L07	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	S	2	1-5	2-7	B2.307	TĐ	18/04/2022	1	TĐ	NN	K8
8	ENS340_212_8_L08	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	S	3	1-5	2-7	B2.304	TĐ	18/04/2022	1	TĐ	NN	K8
9	ENS340_212_8_L09	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	S	4	1-5	2-7	B2.305	TĐ	18/04/2022	1	TĐ	NN	K8
10	ENS340_212_8_L10	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	S	5	1-5	2-8	B2.307	TĐ	18/04/2022	1	TĐ	NN	K8

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
11	ENS340_212_8_L11	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	S	6	1-5	2-7	B2.307	TĐ	18/04/2022	1	TĐ	NN	K8
12	ENS340_212_8_L12	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	C	2	1-5	2-7	B2.302	TĐ	18/04/2022	3	TĐ	NN	K8
13	ENS340_212_8_L13	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	C	3	1-5	2-7	B2.207	TĐ	18/04/2022	3	TĐ	NN	K8
14	ENS340_212_8_L14	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	C	4	1-5	2-7	B2.207	TĐ	18/04/2022	3	TĐ	NN	K8
15	ENS340_212_8_L15	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	C	5	1-5	2-8	B2.302	TĐ	18/04/2022	3	TĐ	NN	K8
16	ENS340_212_8_L16	Listening & Speaking 5		2	TCNH KT QTKD	C	6	1-5	2-7	B2.207	TĐ	18/04/2022	3	TĐ	NN	K8
17	ENS331_212_8_L01	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	S	4	1-5	2-7	505	36 TTĐ	18/04/2022	2	Q.1	NN	K8
18	ENS331_212_8_L02	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	S	6	1-5	2-7	601	39 HN	18/04/2022	2	Q.1	NN	K8
19	ENS331_212_8_L03	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	S	2	1-5	2-7	302	39 HN	18/04/2022	2	Q.1	NN	K8
20	ENS331_212_8_L04	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	C	4	1-5	2-7	406	36 TTĐ	18/04/2022	4	Q.1	NN	K8
21	ENS331_212_8_L05	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	C	6	1-5	2-7	505	36 TTĐ	18/04/2022	4	Q.1	NN	K8
22	ENS331_212_8_L06	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	C	2	1-5	2-7	502	36 TTĐ	18/04/2022	4	Q.1	NN	K8

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
23	ENS331_212_8_L07	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	S	4	1-5	2-7	B2.306	TĐ	18/04/2022	2	TĐ	NN	K8
24	ENS331_212_8_L08	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	S	2	1-5	2-7	B2.401	TĐ	18/04/2022	2	TĐ	NN	K8
25	ENS331_212_8_L09	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	S	3	1-5	2-7	B2.305	TĐ	18/04/2022	2	TĐ	NN	K8
26	ENS331_212_8_L10	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	S	6	1-5	2-7	B2.401	TĐ	18/04/2022	2	TĐ	NN	K8
27	ENS331_212_8_L11	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	S	5	1-5	2-8	B2.401	TĐ	18/04/2022	2	TĐ	NN	K8
28	ENS331_212_8_L12	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	C	4	1-5	2-7	B2.301	TĐ	18/04/2022	4	TĐ	NN	K8
29	ENS331_212_8_L13	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	C	2	1-5	2-7	B2.303	TĐ	18/04/2022	4	TĐ	NN	K8
30	ENS331_212_8_L14	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	C	3	1-5	2-7	B2.301	TĐ	18/04/2022	4	TĐ	NN	K8
31	ENS331_212_8_L15	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	C	6	1-5	2-7	B2.301	TĐ	18/04/2022	4	TĐ	NN	K8
32	ENS331_212_8_L16	Reading & Writing 5		2	TCNH KT QTKD	C	5	1-5	2-8	B2.303	TĐ	18/04/2022	4	TĐ	NN	K8
33	ENS341_212_8_L01	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	S	2	1-5	14-19	503	36 TTĐ	04/07/2022	1	Q.1	NN	K8
34	ENS341_212_8_L02	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	S	4	1-5	13-18	501	36 TTĐ	04/07/2022	1	Q.1	NN	K8

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
35	ENS341_212_8_L03	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	S	6	1-5	13-19	503	36 TTĐ	04/07/2022	1	Q.1	NN	K8
36	ENS341_212_8_L04	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	S	7	1-5	13-18	407	36 TTĐ	04/07/2022	1	Q.1	NN	K8
37	ENS341_212_8_L05	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	C	2	1-5	14-19	501	36 TTĐ	04/07/2022	3	Q.1	NN	K8
38	ENS341_212_8_L06	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	C	4	1-5	13-18	503	36 TTĐ	04/07/2022	3	Q.1	NN	K8
39	ENS341_212_8_L07	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	C	6	1-5	13-19	501	36 TTĐ	04/07/2022	3	Q.1	NN	K8
40	ENS341_212_8_L08	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	S	2	1-5	14-19	B2.304	TĐ	04/07/2022	1	TĐ	NN	K8
41	ENS341_212_8_L09	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	S	3	1-5	14-19	B2.303	TĐ	04/07/2022	1	TĐ	NN	K8
42	ENS341_212_8_L10	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	S	4	1-5	13-18	B2.207	TĐ	04/07/2022	1	TĐ	NN	K8
43	ENS341_212_8_L11	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	S	5	1-5	13-18	B2.304	TĐ	04/07/2022	1	TĐ	NN	K8
44	ENS341_212_8_L12	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	S	6	1-5	13-19	B2.205	TĐ	04/07/2022	1	TĐ	NN	K8
45	ENS341_212_8_L13	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	S	7	1-5	13-18	B2.207	TĐ	04/07/2022	1	TĐ	NN	K8
46	ENS341_212_8_L14	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	C	2	1-5	14-19	B2.301	TĐ	04/07/2022	3	TĐ	NN	K8

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
47	ENS341_212_8_L15	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	C	3	1-5	14-19	B2.206	TĐ	04/07/2022	3	TĐ	NN	K8
48	ENS341_212_8_L16	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	C	4	1-5	13-18	B2.201	TĐ	04/07/2022	3	TĐ	NN	K8
49	ENS341_212_8_L17	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	C	5	1-5	13-18	B2.207	TĐ	04/07/2022	3	TĐ	NN	K8
50	ENS341_212_8_L18	Listening & Speaking 6		2	TCNH KT QTKD	C	6	1-5	13-19	B2.202	TĐ	04/07/2022	3	TĐ	NN	K8
51	ENS332_212_8_L01	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	S	4	1-5	13-18	405	36 TTĐ	04/07/2022	2	Q.1	NN	K8
52	ENS332_212_8_L02	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	S	2	1-5	14-19	505	36 TTĐ	04/07/2022	2	Q.1	NN	K8
53	ENS332_212_8_L03	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	S	7	1-5	13-18	503	36 TTĐ	04/07/2022	2	Q.1	NN	K8
54	ENS332_212_8_L04	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	S	6	1-5	13-19	504	36 TTĐ	04/07/2022	2	Q.1	NN	K8
55	ENS332_212_8_L05	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	C	4	1-5	13-18	504	36 TTĐ	04/07/2022	4	Q.1	NN	K8
56	ENS332_212_8_L06	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	C	6	1-5	13-19	502	36 TTĐ	04/07/2022	4	Q.1	NN	K8
57	ENS332_212_8_L07	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	C	2	1-5	14-19	502	36 TTĐ	04/07/2022	4	Q.1	NN	K8
58	ENS332_212_8_L08	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	S	4	1-5	13-18	B2.301	TĐ	04/07/2022	2	TĐ	NN	K8

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
59	ENS332_212_8_L09	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	S	2	1-5	14-19	B2.305	TĐ	04/07/2022	2	TĐ	NN	K8
60	ENS332_212_8_L10	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	S	3	1-5	14-19	B2.304	TĐ	04/07/2022	2	TĐ	NN	K8
61	ENS332_212_8_L11	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	S	6	1-5	13-19	B2.206	TĐ	04/07/2022	2	TĐ	NN	K8
62	ENS332_212_8_L12	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	S	7	1-5	13-18	B2.301	TĐ	04/07/2022	2	TĐ	NN	K8
63	ENS332_212_8_L13	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	S	5	1-5	13-18	B2.305	TĐ	04/07/2022	2	TĐ	NN	K8
64	ENS332_212_8_L14	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	C	4	1-5	13-18	B2.202	TĐ	04/07/2022	4	TĐ	NN	K8
65	ENS332_212_8_L15	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	C	2	1-5	14-19	B2.302	TĐ	04/07/2022	4	TĐ	NN	K8
66	ENS332_212_8_L16	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	C	6	1-5	13-19	B2.203	TĐ	04/07/2022	4	TĐ	NN	K8
67	ENS332_212_8_L17	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	C	4	1-5	13-18	B2.203	TĐ	04/07/2022	4	TĐ	NN	K8
68	ENS332_212_8_L18	Reading & Writing 6		2	TCNH KT QTKD	C	5	1-5	13-18	B2.301	TĐ	04/07/2022	4	TĐ	NN	K8
TIN HỌC ỨNG DỤNG																
1	ITS301_212_8_L01	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	S	2 6	1-5 1-5	2-9 2-5	201 201	39 HN 39 HN	22/04/2022	2	Q.1	HTTTQL	K8

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
2	ITS301_212_8_L02	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	S	4 6	1-5 1-5	2-9 5-8	203 202	39 HN 39 HN	22/04/2022	2	Q.1	HTTTQL	K8
3	ITS301_212_8_L03	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	S	3 7	1-5 1-5	2-10 2,3,6	202 202	39 HN 39 HN	22/04/2022	3	Q.1	HTTTQL	K8
4	ITS301_212_8_L04	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	C	2 6	1-5 1-5	2-9 2-5	201 203	39 HN 39 HN	22/04/2022	3	Q.1	HTTTQL	K8
5	ITS301_212_8_L05	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	C	4 6	1-5 1-5	2-9 5-8	201 201	39 HN 39 HN	22/04/2022	4	Q.1	HTTTQL	K8
6	ITS301_212_8_L06	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	C	3 7	1-5 1-5	2-10 2,3,6	201 201	39 HN 39 HN	22/04/2022	4	Q.1	HTTTQL	K8
7	ITS301_212_8_L07	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	S	2 3	1-5 1-5	14-21 14-17	C203 C201	TĐ	15/07/2022	1	TĐ	HTTTQL	K8
8	ITS301_212_8_L08	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	S	6 4	1-5 1-5	13-21 16-19	C203 C203	TĐ	15/07/2022	1	TĐ	HTTTQL	K8
9	ITS301_212_8_L09	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	S	3 7	1-5 1-5	14-21 13-16	C203 C203	TĐ	15/07/2022	1	TĐ	HTTTQL	K8
10	ITS301_212_8_L10	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	S	4 2	1-5 1-5	13-21 14-16	C204 C204	TĐ	15/07/2022	2	TĐ	HTTTQL	K8
11	ITS301_212_8_L11	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	S	6 2	1-5 1-5	13-21 17-20	C204 C204	TĐ	15/07/2022	2	TĐ	HTTTQL	K8
12	ITS301_212_8_L12	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	C	2 3	1-5 1-5	14-21 14-17	C203 C204	TĐ	15/07/2022	2	TĐ	HTTTQL	K8

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
13	ITS301_212_8_L13	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	C	6 4	1-5 1-5	13-21 16-19	C203 C203	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	HTTTQL	K8
14	ITS301_212_8_L14	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	C	3 7	1-5 1-5	14-21 13-16	C203 C203	TĐ	15/07/2022	3	TĐ	HTTTQL	K8
15	ITS301_212_8_L15	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	C	4 2	1-5 1-5	13-21 14-16	C204 C204	TĐ	15/07/2022	4	TĐ	HTTTQL	K8
16	ITS301_212_8_L16	Tin học ứng dụng		3	TCNH KT QTKD	C	6 2	1-5 1-5	13-21 17-20	C204 C204	TĐ	15/07/2022	4	TĐ	HTTTQL	K8

GIÁO DỤC THỂ CHẤT

1	GYM304_212_8_L01	Học phần GDTC 4 (Bóng bàn)		1	TCNH KT QTKD	S	3 3	1-3 4-5	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	1	TĐ	GDTC	K8
2	GYM304_212_8_L02	Học phần GDTC 4 (Bóng bàn)		1	TCNH KT QTKD	S	3 3	4-5 1-3	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	2	TĐ	GDTC	K8
3	GYM304_212_8_L03	Học phần GDTC 4 (Bóng bàn)		1	TCNH KT QTKD	C	3 3	1-3 4-5	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	3	TĐ	GDTC	K8
4	GYM304_212_8_L04	Học phần GDTC 4 (Bóng bàn)		1	TCNH KT QTKD	C	3 3	4-5 1-3	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	4	TĐ	GDTC	K8
5	GYM304_212_8_L05	Học phần GDTC 4 (Bóng bàn)		1	TCNH KT QTKD	S	5 5	1-3 4-5	2-8 9-16	Sân	TĐ	02/06/2022	1	TĐ	GDTC	K8
6	GYM304_212_8_L06	Học phần GDTC 4 (Bóng bàn)		1	TCNH KT QTKD	S	5 5	4-5 1-3	2-8 9-16	Sân	TĐ	02/06/2022	2	TĐ	GDTC	K8

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
7	GYM304_212_8_L07	Học phần GDTC 4 (Cầu lông)		1	TCNH KT QTKD	S	3 3	1-3 4-5	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	1	TĐ	GDTC	K8
8	GYM304_212_8_L08	Học phần GDTC 4 (Cầu lông)		1	TCNH KT QTKD	S	3 3	4-5 1-3	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	2	TĐ	GDTC	K8
9	GYM304_212_8_L09	Học phần GDTC 4 (Cầu lông)		1	TCNH KT QTKD	C	3 3	1-3 4-5	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	3	TĐ	GDTC	K8
10	GYM304_212_8_L10	Học phần GDTC 4 (Cầu lông)		1	TCNH KT QTKD	C	3 3	4-5 1-3	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	4	TĐ	GDTC	K8
11	GYM304_212_8_L11	Học phần GDTC 4 (Cầu lông)		1	TCNH KT QTKD	S	5 5	1-3 4-5	2-8 9-16	Sân	TĐ	02/06/2022	1	TĐ	GDTC	K8
12	GYM304_212_8_L12	Học phần GDTC 4 (Cầu lông)		1	TCNH KT QTKD	S	5 5	4-5 1-3	2-8 9-16	Sân	TĐ	02/06/2022	2	TĐ	GDTC	K8
13	GYM304_212_8_L13	Học phần GDTC 4 (Cầu lông)		1	TCNH KT QTKD	C	5 5	1-3 4-5	2-8 9-16	Sân	TĐ	02/06/2022	3	TĐ	GDTC	K8
14	GYM304_212_8_L14	Học phần GDTC 4 (Cầu lông)		1	TCNH KT QTKD	C	5 5	4-5 1-3	2-8 9-16	Sân	TĐ	02/06/2022	4	TĐ	GDTC	K8
15	GYM304_212_8_L15	Học phần GDTC 4 (Tennis)		1	TCNH KT QTKD	C	5 5	1-3 4-5	2-8 9-16	Sân	TĐ	02/06/2022	3	TĐ	GDTC	K8
16	GYM304_212_8_L16	Học phần GDTC 4 (Tennis)		1	TCNH KT QTKD	C	5 5	4-5 1-3	2-8 9-16	Sân	TĐ	02/06/2022	4	TĐ	GDTC	K8
17	GYM304_212_8_L17	Học phần GDTC 4 (Tennis)		1	TCNH KT QTKD	S	3 3	1-3 4-5	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	1	TĐ	GDTC	K8

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH	KÝ HIỆU
18	GYM304_212_8_L18	Học phần GDTC 4 (Tennis)		1	TCNH KT QTKD	S	3 3	4-5 1-3	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	2	TĐ	GDTC	K8
19	GYM304_212_8_L19	Học phần GDTC 4 (Tennis)		1	TCNH KT QTKD	C	3 3	1-3 4-5	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	3	TĐ	GDTC	K8
20	GYM304_212_8_L20	Học phần GDTC 4 (Tennis)		1	TCNH KT QTKD	C	3 3	4-5 1-3	2-7 8-16	Sân	TĐ	31/05/2022	4	TĐ	GDTC	K8

- **Lưu ý:** - 36 TTĐ: 36 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. HCM;
 - 39 HN: 39 Hàm Nghi, Q.1, Tp. HCM;
 - TĐ: Khu B,C 56 Hoàng Diệu 2, Q. Thủ Đức, Tp. HCM;
 - Sân: Sân quần vợt, Sân bóng bàn, Q. Thủ Đức.

Nơi nhận:

- Các Khoa; Bộ môn; TTĐT TCNH;
 - Lưu: PĐT, Ban QL CLC.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Huỳnh Uyên